Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 28
Số 5014

Ngày thứ bảy
6 Juillet 1935

Mồng 6 tháng 6
(THÌN)
NĂM ẤT-HỢI

Lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA *

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngợ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 -:- SAIGON

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỢ

Thay mặt cho Tòa-báo bên Pháp-Quốc
CORPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

GIÁ BÁO
Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6,50
Ba tháng. 3,50
Mỗi số.... 0,06

Cái hại nói chữ và dẫn điển sai

Ở đời, có lắm hạng người hay lâm mặt thông thái, mỗi khi nói chuyện gì, hay viết một bài chi, vẫn kể ra những chữ, dẫn ra những điển.

Nếu là nói chữ đúng, dẫn điển cho ý, cốt nghĩa cho thành, mà hoặc với câu chuyện của mình nói, cho thêo khuôn-khổ của bài mình viết, thì của nói gì. Cái là đáng phục lắm cho.

Đâu nếu không, nói chữ thì trật bét, viết điển thì sai lầm, thế mà « người ta » không hổ thẹn, lại còn hiểu-hiếu tự-đắc mới khốn cho.

●

Hạng người ưa nói chữ nhiều nhứt thường là hạng dốt đặc lắm những câu nói sao, hoặc là hạng ưa học chưa biết nét rành nghĩa chữ nhân. chưa biết rõ nghĩa chữ nhân là gì. Như: 人, 亡, 臣, cả đọc là nhân, có đều nhân là người, hay là nhân nghĩa. nhân quả (hay nguyên-nhơn, hay nhơn — (toán) —).

Nếu là học không rành, đâu chưa ra đâu, thì cứ nói ngay chuyện của mình muốn nói, cứ viết ngay vấn-đề của mình muốn viết, cốt sao cho người nghe được hiểu, người đọc được biết ý-kiến của mình rạch rói thì được cho gì. Nói chữ, dẫn điển ra làm chi cho trật bét, cái mới là phơi cái dốt ra; có nhiều người nói chuyện mỗi khi hay đem lời nói của người xưa ra, làm chứng cho lời nói của mình, để chứng rằng ta đây nói đúng, ta đây hay chữ.

●

Hạng nho học (dở dang) đã vậy, mà ngay đến hạng tây học (nửa chừng) lại còn nói cáng viết bường hơn nữa.

Như mới đây, có một người quen mặt nhơn nói chuyện nó-đề, lại giở ra câu nói của nhà triết-lý Hy-lạp là Héraclite mà nói. Phải vơ nói đúng, cắt nghĩa giỏi thì còn nói gì, đâu nầy va làm giọng thông-thái, nói: « Ông Heraclite bên nước Grèce có nói rằng: On ne se baigne pas toujours dans un même fleuve (1).

Chết chưa! Sách nào mà chép lời nói của ông Heraclite như thế? Đã vậy, va cắt nghĩa hiru, nghĩa nai, nghe mới đáng sợ cho va. Nghĩa của va như vầy: Người ta không phải luôn luôn tắm cùng một con sông.

Nói sai, dịch không đúng, thì đến cái giải nghĩa của va con ăn nhập vào đâu nữa.

●

Nguyên câu của Héraclite là như vầy: « On ne se baigne pas deux fois dans un même fleuve ».

Muốn dịch cho sát nghĩa, mà ai cũng có thể hiểu được, thì như vầy: Dầu cùng trong một con sông, không bao giờ người ta tắm được hai lần ở một chỗ.

Giải nghĩa câu nói của triết-nhân trên đây, cần phải nói xa xuôi một chút. Nhưng có nói xa xuôi, ý-nghĩa nó mới thâm-trầm, mà lời trên đây mới đáng cho đời khâm-phục.

Đại-ý nó là như vầy: « Trong một khúc sông, giòng nước bây giờ không phải là giòng nước khi nầy; nước đã tắm rồi thì lại chẳng trở đi, đến khi tới tắm lần thứ hai là nước mới khác rồi.

Nước đã khác, mà cảnh-vật quanh mình cũng thay đổi cả; cảnh-vật lung-thương, qua một giây, một khắc thì nó đã đổi ngay hết, nó đã để lại trên đời những cái vết mà thôi. Nói thì-du mà nghe, như ta tắm bên gốc cây bần bây giờ, rồi đến lần thứ hai ta lại tới tắm ở cảnh gốc cây bần ấy, nhưng cây bần giờ với cây khi lần thứ nhứt không giống nhau. Vì thời-gian ta không có ở đó, nó đã thay đổi rồi, hoặc nỏ bông, hoặc lá rụng, trái chín rơi.

Rồi lại, cảnh-vật quanh mình không giờ phút nào mà không thay đổi, đến thời-gian cũng vậy, nó lướt như trên không kia mà!

Vậy thì khúc sông ta tắm, chẳng những nó thay đổi vì nước chảy, mà nó cũng thay đổi vì thời-gian nữa.

(1) Câu nầy, tôi nhớ đó mà, tôi rõ, có hơn bốn giờ nghiệp nào ở Bắc cũ nhớ kích biết.

TIN THÊM VỤ TỰ-TỬ BẰNG PHÁO-CHÀ

Vì hôn nhơn chuyện-chế
nên cô Bùi-thị-Nà quyết quyên-sinh

Bổn-báo có đặng tin rằng người ta có chở đến nhà-thương Chợ-Rẫy một người thiếu-nữ bịnh tình nguy kịch.

Hỏi ra thì cô ấy tên Bùi-thị-Nà, 17 tuổi, ở làng Tân-đông Trung, Giadinh vì chuyện buồn lòng nên đành lén cha mẹ mà uống pháo chà để tự-tử.

Nay thông-tin của bổn báo đã đến hồi hang rõ nguyên do như sau nầy.

∴

Thiên-lý năng tương ngộ

Cô Bùi-thị-Nà con nhà dư ăn dư để, có có người anh là Bùi văn-Nào, và người chị là Bùi-thị-Xưa, chuyện nghề bán thuốc bắc tại Chợ-Cầu.

Lúc trước có có xin phép mẹ cha đến ở với anh và chị.

Tại Chợ Cầu, có thầy Ba Thừ, làm thầy thuốc Bắc là người giàu có, thầy biểu người con trai tên Nhơn năm nay đặng 18 tuổi đến học nghề y-khoa nơi tiệm của cô Nà.

Thường ngày gặp nhau, ban đầu còn e lệ, sau quen, hiểu tánh tình nhau... Rồi từ khi ấy, hai bên đem lòng luyến-ái, thề nguyền hẹn biển, quyết cùng nhau gắng bó nghĩa đá vàng cho đến lúc răng long, đầu bạc.

VÌ TRANH DIỄN THÔ

Một tên Cao-miên giết chết hai mẹ con kế nghịch.

Vừa rồi ở vùng Khum, thuộc hạt Takeo, Cao-miên, có xảy ra một vụ án-mạng ghê gớm như vầy:

Nguyên hai tên Kol-Pot và Kun làm ruộng giáp ranh với nhau, rồi vì một sự tranh giành đất nên hai bên thù hiềm với nhau.

Kol-Put và Kun muốn tranh tài cao thấp mà chưa gặp dịp. Hôm nọ, vì chuyện không đáng gì mà hai đàng cãi cọ với nhau, việc it xích ra nhiều, trong cơn nóng giận, Kol-Put và Kun rập lại đu đả, sẵn con dao nhọn đem theo. Pot đâm Kun một lát thâu ngang bụng, Kun nhào xuống đất chết liền tại trận.

Người làm ruộng gần đó thấy vậy la lên, bà mẹ của Kun chạy ra, thấy con bị thiệt mạng nóng lòng xen tới can thiệp.

Đặng trớn chém Pot cho bà 1 dao rất nặng vào cổ máu phun ra có vòi, bà té quỉ, chết cả ủ ở tổ sự tức giận có mấy tiếng rồi thìm-thịp hồn lìa khỏi xác.

Kol-Pot giết mẹ con tên Kun rồi quăng dao dầu tẩu.

Hiện nay sở Mật-thám đã phái người kiểm bắt tên hung thủ ấy.

Sớm muộn gì đây, Pot cũng phải sa vào vòng pháp-luật.

●

Kết-luận: Trong đời, mỗi phút đồng hồ, là mỗi vật trong vô-tru đều thay đổi, không bao giờ được như bao giờ. Mọi vật đã vậy, đến người cũng thay đổi thế. Người ta cũng thay đổi luôn luôn, cả sự đau đớn, hắt-bình và thâ-dịch nhau cũng vậy. Lâu rồi cũng người đâu.

Nói chữ và điển sai, nếu liên khi đó, không thấy hai gì, nhưng về sau, vì thời-gian, cái hại nó lớn lắm. Như câu: phụ mẫu chi dân do bạn nói sao bậy ra, mất đến ngày nay, cũng ấy số người thích nói vừa đúng biết bao nhiêu.

Vậy, tốt hơn đừng nói chữ và dẫn điển sai, mà có sự sai thì đừng nói đến...

CAO-THƯƠNG-THANH.

... Đối diện bất tương phùng

Thương chùng nhớ vụng nhau đặng ít lâu, cậu « ấp Nhơn bèn thừa dịp cha mẹ vui mà tỏ nỗi lòng, cầu xin cha mẹ thương con, cậy mai đến hỏi cô Nà cho cậu.

Cha mẹ cũng chiu lòng con, thấy Thừ cậy người đến hỏi cô Nà cho con trai mình, nhưng cha mẹ bên gái chẳng biết nghĩ sao mà quyết định không gả con cho nhà ấy.

Thấy Thừ lấy làm hổ thẹn, bèn nổi giận cầm tuyệt Nhan, không cho lai vãng đến tiệm cô Nà nữa.

Từ đó, sầm-thương hai ngã, Nhan và Nà it thấy mặt nhau, lúc trai 18, gái 17: lòng thơ chan chứa ái tì h, thấy cảnh đời là tốt đẹp, tuổi hy-vọng lớn lao, tuổi thơ ái-tình rất hăn-hái.

Nhưng, trót đã yêu nhau, mà chẳng đặng cùng nhau sum họp.

Cô Nà đâm ra buồn bã mà cậu Nhan nào có vui vẻ gì. Cuộc đời trước lý thú bao nhiêu, bây giờ lại tẻ ngắt âu sầu bấy nhiêu.

Cô lẻ thấy Thừ hiểu tâm lý con, nên muốn đem tình khác thế vào, đã đi coi vợ cho con mấy chỗ, nhưng vết tim còn rịnh máu khó lành sớm đặng, họa may là để cho thời-gian chuyển-trị giảm bớt nỗi lòng, cậu Nhan cứ một mực từ chối.

∴

Thà cam từ-biệt

Hôn nhơn chuyên-chế, hy vọng tiêu tan, sống mà buồn tủi mà chịu cảnh sanh-ly thôi cũng chẳng sống làm chi.

Sau khi Nhan và Nà hội ngộ nhau trong thì giờ ngắn ngủi, than thở bận biệu chưa nỡ rời nhau, rủi chỉ của Nà bắt được.

Cô Nà bị người chị dành đón và rầy la quá nghiêm khắc, cô Nà quyết định mượn môn thuốc độc đặng phủi sạch nợ trần, sống bao nhiêu lại khỏ lòng bấy nhiêu.

Cô bèn ra tiệm mua pháo chà, vẻ nhà lén chị và anh uống hết.

Trước giờ cuối cùng, cô muốn gặp mặt mẹ cha nên cô thuê xe về Quảntrẻ. Về tới nhà, một lát, thuốc thấm cô giật mình, nhào lộn, rên xiết.

Cha mẹ cô thấy vậy, hay rõ sự tình, liền chở cô đến nhà-thương Chợ-Rẫy nhờ quan-thầy cứu cấp.

Hiện nay cô Nà đã khỏi chết, nhưng cô còn yếu lắm, ai nhắc đến cnuyện của cô đã lâm, có chỉ có rưng rưng nước mắt, thở dài, buồn bã lắm.

∴

Không biết rồi đây cha mẹ có có nghĩ đến nỗi thông khổ của con mà cho hai đàng sum họp cùng nhau chăng?

Nhớ xem phụ-nữ nhi-đồng nơi trương trong

Bổn-báo có đặng tin rằng người ta có chở đến nhà-thương Chợ-Rẫy một người thiếu-nữ bịnh tình nguy kịch.

Hỏi ra thì cô ấy tên Bùi-thị-Nà, 17 tuổi, ở làng Tân-đông Trung, Giadinh vì chuyện buồn lòng nên đành lén cha mẹ mà uống pháo chà để tự-tử.

Nay thông-tin của bổn báo đã đến hồi hang rõ nguyên do như sau nầy.

∴

Thiên-lý năng tương ngộ

Cô Bùi-thị-Nà con nhà dư ăn dư để, có có người anh là Bùi văn-Nào, và người chị là Bùi-thị-Xưa, chuyện nghề bán thuốc bắc tại Chợ-Cầu.

Lúc trước có có xin phép mẹ cha đến ở với anh và chị.

Tại Chợ Cầu, có thầy Ba Thừ, làm thầy thuốc Bắc là người giàu có, thầy biểu người con trai tên Nhơn năm nay đặng 18 tuổi đến học nghề y-khoa nơi tiệm của cô Nà.

Thường ngày gặp nhau, ban đầu còn e lệ, sau quen, hiểu tánh tình nhau... Rồi từ khi ấy, hai bên đem lòng luyến-ái, thề nguyền hẹn biển, quyết cùng nhau gắng bó nghĩa đá vàng cho đến lúc răng long, đầu bạc.

... Đối diện bất tương phùng

Thương chùng nhớ vụng nhau đặng ít lâu, cậu « ấp Nhơn bèn thừa dịp cha mẹ vui mà tỏ nỗi lòng, cầu xin cha mẹ thương con, cậy mai đến hỏi cô Nà cho cậu.

Cha mẹ cũng chiu lòng con, thấy Thừ cậy người đến hỏi cô Nà cho con trai mình, nhưng cha mẹ bên gái chẳng biết nghĩ sao mà quyết định không gả con cho nhà ấy.

Thấy Thừ lấy làm hổ thẹn, bèn nổi giận cầm tuyệt Nhan, không cho lai vãng đến tiệm cô Nà nữa.

Từ đó, sầm-thương hai ngã, Nhan và Nà it thấy mặt nhau, lúc trai 18, gái 17: lòng thơ chan chứa ái tì h, thấy cảnh đời là tốt đẹp, tuổi hy-vọng lớn lao, tuổi thơ ái-tình rất hăn-hái.

Nhưng, trót đã yêu nhau, mà chẳng đặng cùng nhau sum họp.

Cô Nà đâm ra buồn bã mà cậu Nhan nào có vui vẻ gì. Cuộc đời trước lý thú bao nhiêu, bây giờ lại tẻ ngắt âu sầu bấy nhiêu.

Cô lẻ thấy Thừ hiểu tâm lý con, nên muốn đem tình khác thế vào, đã đi coi vợ cho con mấy chỗ, nhưng vết tim còn rịnh máu khó lành sớm đặng, họa may là để cho thời-gian chuyển-trị giảm bớt nỗi lòng, cậu Nhan cứ một mực từ chối.

∴

Thà cam từ-biệt

Hôn nhơn chuyên-chế, hy vọng tiêu tan, sống mà buồn tủi mà chịu cảnh sanh-ly thôi cũng chẳng sống làm chi.

Sau khi Nhan và Nà hội ngộ nhau trong thì giờ ngắn ngủi, than thở bận biệu chưa nỡ rời nhau, rủi chỉ của Nà bắt được.

Cô Nà bị người chị dành đón và rầy la quá nghiêm khắc, cô Nà quyết định mượn môn thuốc độc đặng phủi sạch nợ trần, sống bao nhiêu lại khỏ lòng bấy nhiêu.

Cô bèn ra tiệm mua pháo chà, vẻ nhà lén chị và anh uống hết.

Trước giờ cuối cùng, cô muốn gặp mặt mẹ cha nên cô thuê xe về Quảntrẻ. Về tới nhà, một lát, thuốc thấm cô giật mình, nhào lộn, rên xiết.

Cha mẹ cô thấy vậy, hay rõ sự tình, liền chở cô đến nhà-thương Chợ-Rẫy nhờ quan-thầy cứu cấp.

Hiện nay cô Nà đã khỏi chết, nhưng cô còn yếu lắm, ai nhắc đến cnuyện của cô đã lâm, có chỉ có rưng rưng nước mắt, thở dài, buồn bã lắm.

∴

Không biết rồi đây cha mẹ có có nghĩ đến nỗi thông khổ của con mà cho hai đàng sum họp cùng nhau chăng?

Du-nhiên-Tử kỳ thuật.

Ngan quá ghẹ

Đón người xin tiền không đặng rồi đánh người trọng bịnh

Bây giờ sáng hôm qua, tên Lai-phước-Lương, dân làng Longthương, quận Cần-giờ, Chợlớn, lên Bình-chánh đặng đông thuê thân.

Khi Lương đi tới gần nhà ga Bình-chánh thì gặp 3 đứa còn đó tên Khai, Nhung và Sách kêu xin ta lại hỏi tiền xài chơi. Lương rõi đem theo đó tiền đông thuê mà thôi nên không cho, bèn kiếu lại đánh anh ta nhữ tử, lỗ đầu, máu chảy đầy mặt.

Tri hô lên, hương chức đến thộp các 3 đứa hung thủ đem giam vào bót và sai người điều Lương lại nhà thương băng bó.

Phải Quấy

— Đó, anh thấy chưa? Tôi nói có sai ở đâu. Nhựt vốn cứ ăn hiếp Tâu mãi, mà Tâu cũng vẫn cứ nhìn. Nhưng nhận đó là Chánh-phủ nhịn, chớ còn dân Tâu thì vì lòng cầm tức họ chịu không nổi, cho nên có nhiều tay anh-hùng nghĩa-sĩ họ tụ binh nghĩa-đồng nay đánh chỗ nầy, mai phá chỗ kia, làm cho Nhựt cũng không ngồi yên được, mà hễ có hơi thằng chôm nầy, thì họ lại phá xóm kia; bằng mà có vết thì họ tại vết sau nầy nơi rừng sâu rất thâm: Nhựt cũng khó mà làm gì họ cho được.

Bây giờ Nhựt lại gần nhà ge phiền trách Chánh-phủ Tây, (ấy là lẽ hữu sở qui, con làm cha chịu mũi dại lái chịu đòn), làm cho Chánh-phủ Tâu cũng phải sợ oai Nhựt-bổn mà đánh lũng nói da záo thit, phải đem binh đánh dẹp, gặp đâu là họ bắn đó, không nhơn tay chút nào. Thật cũng tội nghiệp cho cái đám dân nghĩa-đồng của Tâu, lớp thì bị những mũi tên hòn đạn của quân thù-địch mà chết thì cũng cam lòng; lại còn một lớp nữa là cốt nhạc tương tàng, Chánh-phủ của mình lại sai quan quản đi đánh với mình, tàng sát hắn hỏi, không nhơn tay một chút nào cả.

— Thế ra Chánh-phủ của Tâu mà đối với dân nghĩa-đồng của Tâu cũng là nghiêm lắm chớ phải chơi sao? Thật rõ ràng là cha mẹ, ai sự mũi lòng người mà đánh giết con mình là nặng đó.

Tay là lớn xớn cũng có lớn xớn thôi, mà bề nào rồi cũng chẳng đến đổi gì, bất quá là Tâu họ coi tình nào đó, họ nhượng cho Nhựt thêm vài tỉnh nữa là êm, chớ cũng không đến đổi phải có việc chiến-tranh lọng trời động đất chi đâu. Chỉ có lo là có Nhựt với Nga xóm muộn gì họ cũng phải vật với nhau mới keo mới là kịch-liệt. Vì lúc trước thì Nga vẫn cố nhịn Nhựt luôn, Nhựt cứ theo khêu-khích chọc ghẹo họ hoài; cho nên trong mấy hôm nay, coi thế họ không thèm nhịn nữa, họ trở ngữ nghề gầm hét lại với anh Nhựt hẳn hỏi rồi: cho nên tôi đám đoán chắc rằng thế nào hai nước Nhựt Nga không khỏi làm cho khói lửa nổi tung lên, mà cái luồng không-khí ác độc ấy nó cũng sẽ lôi cuốn nhiều nước phải lăng nhào theo với đám khói lửa rất kịch-liệt nầy mà làm cho long trời động đất; mà rồi ở mũi biển Thái-bình cũng không khỏi dớ-ra lỡ bão bùng, ba đào chuyển động cho mà coi.

TRUYỆN NGẮN

Con người khốn nạn

của Dật-sĩ Nguyễn-an-Khương
tự Trần-Hoàn, (Giồng-quéo.)

Mặt trời chen lặng. Dưới tàn một cây đa to trường sầm-uất, dựa chân rừng, Tâm đứng chắp tay sau đít, ngẩng mặt nhìn bầy nhan bạt giò tung trời từ xa xa về hướng Bắc. Bồng hai hàng lệ của Tâm từ từ rơi xuống lần dài theo má, dòi má xanh mét mà hôm sáu, ai thoát nom thấy thì đã biết ngay con người ấy đã trải qua biết bao cuộc gian nan tân-khổ!

Chót vót trên nhành tiếng Từ-qui kêu sầu vấn-vít... Bên kia rừng, con quốc cứ « quốc-quốc » nào nông! Bây sao đua bay về ở gọi nhau rìu-rịt trên không.

Cảnh chẹo người...

Tâm mệt nhọc, thở dài, rồi cháu mày lầm bầm: — Đời vô vị! Phận cúc-cói! Nông nổi nầy sống nữa mà chi, thà liều một giấc ngàn thu cho rõ thân cùng khổ; để yên ổi tâm linh hồn khỏn nạn! Đi... Tâm chen cây vách la, lầm lũi vào rừng, trên tay cầm sẵn sợi dây oan, nước mắt đoạn trường cứ tuông ra mãi...

Tâm sắn ngay vào một lùm cây u ám, định vào đây mà an giấc ngàn thu, chết trong cảnh tịch mịch, trốn lánh con mắt tìm tòi của mọi người... Nhưng còn chừng vài bước nữa là tới lùm cây kia, thoát nghe vấn-vẩn mấy tiếng thở than từ trong ấy đưa ra, cái tiếng trong-trẻo dịu dàng mà đau đớn, tựa hồ tiếng nhạn lẻ bạn kêu sương vấn-vẩn ở lưng trời:

— Ôi! Con người bạc tình đường ấy, đời của ta vô-vị thế nầy... Không sống nữa mà chi. Chết... ! Chết để tìm hạnh-phúc trong cõi đời khác...

Tâm đặt mình, dừng phắt lại như người đi đường giẫm phải chông gai chẳng còn tới nữa được. Một tia nghi ngờ nảy ra trong trí Tâm: — Quái! ở chốn rừng sâu trường thẳm, giữa cái giờ tịch-mịch gớm ghê nầy, lại có tiếng của ai than-thở trong lùm cây thế kia? Lại tiếng của người con gái, mà nghe đậu như người sắp quyên sinh...?

Vụụt... ! Tiếng chim duồi nhau trên lùm cây...

Tâm bỗi hồi, trống ngực đập mạnh, trán mướt mồ hôi. Nhưng lần lần tiếng trong lùm cây lại im hẳn đi. Tâm tuy sợ, nhưng cố gượng lại. Vì chàng cốt đi tìm cái chết thì còn phải sợ gì nữa? Mạnh bạo lên, Tâm đứng ngay lại. Thì ra một cô thiếu-nữ đã treo mình lủng-lẳng trên cành cây gừa. Tâm kinh hãi chẳng cần suy nghĩ gì nữa. Chàng nhảy lại mở giây rồi đỡ người thiếu-nữ xuống kêu cứu...

Giây lát, người thiếu-nữ mở bừng mắt ra, thở lấy hơi, thiếu-nữ một hoa mày liễu, xinh-xắn đặng đề vô cùng. Tâm dương ấm nâng vào lòng, khiến trong lòng Tâm lại sinh ra mối cảm...

∴

— Tại sao em quyên-sinh? Tâm êm dịu hỏi.

— Thưa, vì em chẳng còn muốn sống nữa. Đời em đã bất thủ-vị rồi; Thanh một chàng trai, một người tình của em, đã quyên rủ em sa vào con đường tội lỗi, rồi liều chân hoa chê, chàng ngảnh mặt, rồi bỏ em, để em lẻ loi khổ-sở trên con đời gió bụi. Em chán cái đời vô-vị, ghét cái giống người bội bạc, xấu hổ cái kiếp mà hèng. Nên quyết xa bụi trần-nhơ, quyết tìm đến cõi hư-không tịch mịch

Mai, nói bao nhiêu đấy, rồi bưng mặt thổ dài:

— Tâm thân nai! Có đè đâu giữa chốn nầy lại còn gặp người kẻ sở hữu ta. Hay là trên thế-gian nầy chỉ có hàng người bị đời hãn hủi như ta chăng? Nghe Tâm nói đường như ngạc-nhiên liền hỏi Tâm:

— Còn anh? Anh cùng đường khổ-tâm à?

— Anh cùng khổ tâm như em. Nghĩa là anh cũng bị ái-tình bạc đãi khiến cho anh mang nhân cái kiếp sống bơ vơ trên bao la vũ-trụ, mà ngậm ngùi với cõi đời buồn tẻ. Nên quyết ra đây gởi thân cho thần chết... Ôi! H... kia là người yêu của anh, rồi anh vì cảnh gia-đình suy sụp, H... đành ngảnh mặt bớt đoạn giây tình-ái, rồi lấy chồng khác, giàu hơn anh.

Tâm nhắc đến đây, trong lòng bỗi hỗi cảm-động, rưng rưng nước mắt... Mai ngẫm Tâm, nhìn Tâm... cũng nức-nở khóc cùng...

Gió tạt vi-vút vào cành cây. Một vài con chim cú sắp sửa đi ăn đêm kêu nghe rùn mình ghê sợ. Giữa cảnh trang sầy Tâm và Mai ngồi ngẫm nhìn nhau, dường như mỗi người đang đeo đuổi một ý tưởng riêng...

(*Coi tiếp trương nhì*)

Trong tháng Juin, các hãng xe hơi bán đặng 65 chiếc

Từ đầu năm tới nay, có một lúc lúa gạo xứ ta bán đặng giá, sự buôn bán mễ cốc có mỏi xôn xao nhộn nhịp khác hẳn với năm rồi. Mới đây có tin Tâu tây chạy lúa gạo Xiêm nhưng biết họ sẽ mua lúa gạo xứ ta chăng? Mấy cái điềm lành ấy làm cho dân ta mừng khấp khởi.

Thử nghĩ các hãng xe hơi trong hai năm rồi bán không chạy, nhưng trong năm nay người trong xứ bắt đầu tranh nhau mua sắm xe kiểu mới cũng khá nhiều, bốn - bảo đã đăng số xe bán ra trong khoản mấy tháng đầu năm 1935 để so sánh với số xe hơi bán trong năm 1933-34, nội trong tháng Juin rồi đây, các hãng xe hơi ở Saigon bán đặng 65 chiếc phân ra như sau đây:

Peugeot 29.— Renault 13.— Citroën 11.— Ford 7. Hotchkiss, Chevrolet, Chrysler, Graham Paige và Fiat mỗi hiệu bán đặng 1 chiếc.

Tình hình bán buôn đặng vượng như thế, số xe bán trong xứ đặng tăng thêm.. Ấy là điềm cạnh-tranh về kinh-tế đáng mừng vậy.

Cuộc thi chọn thơ-ký sở Thương-chánh

Do theo nghị-định của quan Toàn-quyền Đông-Pháp ra ngày 4-6-35-sẽ mở một cuộc thi chọn 165 viên thơ-ký tập-sự sở Thương-chánh (Douanes et Régies), trong ngày 8 và 9 Octobre 1935, ở những nơi: Ha-noi, Hai-phong, Tourane, Saigon, Nam-vian, Vientiane.

Số người chấm đậu phân ra các xứ như vầy:

Bắc kỳ	48 người.
Trung-kỳ	38 —
Nam-kỳ	50 —
Cao-miên	12 —
Lào	5 —

Những người dự thi phải gởi đơn đến sở Thương-chánh (Direction des Douanies et Régies) trong xứ mình trước ngày 10 Septembre 1935.

Tuyệt-vọng về đường tình-ái

Một viên đội điều-dưỡng uống á-phiện với dầm

Hồi 2 giờ rưỡi chiều thứ năm rồi, trong nhà thương Grall có xảy ra một vụ tự-tử đáng á-phiện hòa với dầm.

Kẻ bạc-phước là viên đội điều dưỡng Lourdou.

Lúc ấy đã tới giờ làm việc, tên bồi vào kêu chủ vậy. Nhưng kêu mãi mà kì ông thầy ư-hử gì, nó ngó quanh quất thấy trên bàn có mấy hộp á-phiện khui rồi. Nó nghi, lại coi thấy cô cái ly, nó thò tay vô chấm rồi liếm thử thì đắng và chát.

Nó sợ hoảng chạy đi kêu người điều-dưỡng gác vô coi, người ta cho khiêng Lourdou lại nhà mổ để cứu chữa.

Mấy giờ lương-y cho đánh dầu và bóm ra, thì thấy cô chất đen sệt. Lương-y nói Lourdour đã uống thuốc độc lâu rồi, e khó cứu.

Mãi đến sáng hôm thứ sáu, va hề mở mắt và tay cứ-động.

Người ta nói Lourdou sống được. Nhưng, có đề đâu là Lourdour mở mắt đó để từ-giã cõi đời.

Đến 8 giờ sáng thì va thở hơi cuối cùng, rồi đi xuôi.

Chuyện gì mà chết?.

Theo lời anh em của Lourdou nói, thì mấy lúc nay, va có để ý thương một người thiếu-nữ nhưng người ấy không ngó ngàn tới, thành ra Lourdon tuyệt vọng. Tuyệt-vọng rồi đâm ra chơi bời, rồi chán-nản quá, đâm ra tự tử.

Than ôi! cái tình là cái chi-chi...

Người thợ đèn bị điện giựt té trọng thương

Chiều ngày hôm qua, lối ba giờ anh thợ đèn tên Trần-văn-Xên, 25 tuổi, nhà ở đường Armand Rousseau, Cholon, leo lên cột trụ đèn gần hàng rượu Bình-tây đặng sửa.

Rồi cho anh dụng nhằm giây đèn bị luồng điện mạnh giựt, anh buông tay té nhào xuống đường chết giấc.

Người ta liền chở người ngất ngưng vào nhà thương nhờ quan thầy cứu chữa.

Bịnh tình của Trần-văn-Xên nguy kịch lắm.

Tin vắn

Trong tháng Juin rồi, gạo ở Miền-điện bán qua Ấn-độ và bán ra ngoài-bước đặng 1 triệu 887 ngàn 184 tấn.

∴

Số Quốc-gia Phẩy sẽ xỏ tại Marseille ngày 20 Juillet chớ không phải 16 Juillet theo tin Arip đã báo lộn.

∴

Lễ Chánh chung năm nay nhằm ngày chúa-nhựt 14 Juillet nên quan Toàn-quyền mới ra lịnh cho viên chức nhà-nước nghỉ ngày 15 Juillet.

∴

Thầy Cửu bấy lâu nay vào giúp việc cho hãng nhà-đèn ở Sóctrăng đáng chủ tin cậy quá.

Không biết tại sao thầy Cửu lại thôi kết bết 500$ của hãng.

Vụ nầy đã đồ bể ra, ai nghe cũng ngạc nhiên.

∴

Lóng rày, sao mà xảy ra nhiều vụ tự-tử quá, nào ông già, bà già, nào con trai, con gái rủ nhau trốn tránh cõi trần.

∴

Hai nguyên-nhân rõ rệt hơn hết là bị túng rối, hôn nhơn chuyên chế.

∴

Chiều hôm qua, tên Trần-văn-Bi 23 tuổi, nhà ở đường Colonel Grimaud uống teinture d'iode để tự-tử nữa. Quan-thầy cứu anh đặng. Hỏi ra, anh muốn chết đây để khỏi trông thấy cảnh nhà nghèo khổ vì tánh thất nghiệp đã lâu.

∴

Same

Hồ

Thom

Khởi đầu, trước, nhưng lại lên. Lúc đầu, hộ phần hậu

TỪ NG

Docteur

Mở

Hòa

Thuat việc trung Tim cha Lưu trayl phụp việc

TRÊN SÂN C. I. A.

ĐỘI TUYỂN BANH TRÒN

Thượng-hải thắng E. de Giadinh 5-2

Đội tuyển banh tròn từ Thượng-hải đáp tàu *Aramis*, ghé lại đây, đo Tôn-cẩm-Thuận cầm đầu.

Lẽ tự nhiên một đội banh lạ ở ngoài ghé lại, làm sao cũng có một vài trận giao phuông đâu tài.

Người ham mộ thể-thao ở đây, phần đông đã in sâu trong óc cái ghê sợ về cú «suốt» của anh Tàu, mà thứ nhứt người ta ghê Lý-huệ-Đường với Tôn cẩm-Thuận. Ghê! Bởi có ghê, có trăm trở, nên hội banh nào của Tàu đá với một hội ở đây, người ta đua nhau đi coi.

Mà mấy «anh Ba Tàu» đi đông hơn hết.

Đội tuyển Thượng-hải lại đây, các báo không có «hát» nhiều, vì đội nầy ít ai nghe biết thành-tích ra sao.

Cái không «hát» trước như vậy cũng phải lắm, mà nhờ ban tổ chức khéo cỡ-vỏ, nên người đi coi cũng có vài ngàn.

Chiều hôm qua, trên sân C. I. A. trước khi giảng trận, thì lại chụp hình.

Câu tướng Tàu đều mang số, như vầy: 0-Từ Đình, 1 Trần-trần-Tường, 2 Trần-giao Câu, 3 Trần qui-Lương, 4 Khương-Lộ, 6 Hứa-cảnh-Thành, 7 Giang-thiện-Kính, 8 Giang-tuấn-An, 10 Lý-Ninh, 11 Lý-nghĩa-Thân, 12 Lương-thọ-Đường, 14 Tôn-cẩm-Thuận, 19 Chung-giồng-Lâm; còn Hà-gia-Cường, Mạch-Tô, và Tào-quế-Thành, ba trự nầy sẽ đi tàu tới sau, rồi vấy đoàn qua Tỉnh châu.

Hai bên giảng trận, như vầy:

.. *Hội tuyển Thượng-hải*

Số 0
8 10
6 1 12
4 14 11 2 19

E. de Giadinh

Hồ Quyện Ngà Vân Mỹ
Thơm Lâm Sĩ
Thơ Hưng
Tịnh

Khởi đầu, Ngà giao banh trước, nhưng bên địch giựt lại đá lên.

Lúc đầu, hậu-tập ta cứ lụp-chụp hụt mãi, còn câu tướng đá phân hậu là phần nhiều Bên địch thắng thế, công thành nguy-hiểm lắm, nhưng Tịnh hôm nay cứu thua hay lắm. Tịnh đã làm cho bao nhiêu người coi ở ngoài ngợi khen lắm vậy.

Bên ngồi sao it xâm lấn, theo banh không đều, lại có dịp ăn, mà Hồ bắt banh bỗng ra ngoài mất.

Lụp-chụp một hồi, Mỹ ráng theo banh góc tống bay vào giữa. Quyện (từ trên Nam-vian xuống đó) chạy riết tới nhảy đội đầu vô!, banh vô cửa mạnh, Từ-Đình (0) ráng đở, nhưng banh đã trợt tay vào nằm trong lưới.

Giadjnh thắng bàn đó, hăng sức đá thêm hay, công-kích kịch-liệt lắm.

Bây giờ thế cờ xoay trở, lộn-xộn ở hàng tiếp-ứng Tàu, Quyện chụp banh suốt một cú như súng đồng hay vô cùng, Từ-Đình thấy mà bị tréo cẳng ngỗng, đành ngó cho banh tung lưới, rồi vô lượm banh ra.

Quyện thắng cho Giadjnh hai bàn trọn.

Từ đó, cho đến mãn giờ giải-lao, hội Tàu chưa gở được, mà Giadjnh cũng không ráng thắng thêm.

Nghỉ.

Vô đá lại, hội Tàu làm dữ, đá hăn, đá hụt ăn thêm mấy phen nữa.

Rồi lăn lăn bên Giadjnh đá rời rạc, cập hậu-tập bây giờ hình như hết giờ chơn lên, còn hàng tiếp-ứng chỉ còn có Sĩ là ráng chống ngăn, chớ Lâm với Thơm đã bãi hoãi hết rồi.

Nhờ vậy, mà Tôn-cẩm-Thuận (14) thắng bàn đầu, rồi Nghĩa-Thân với Cẩm-Thuận lập thế gạt phía thủ Giadjnh, Cẩm-Thuận gở bàn thứ hai nữa.

Rồi kế Nghĩa-Thân thắng bàn thứ ba, Cẩm-thuận thắng bàn thứ tư. Có bàn thứ năm, Chung-giồng Sâm ngoài góc đưa banh vào, Nghĩa-thân bay theo đội đầu vô lưới là hay, là xinh-đẹp, là xuất-sắc hơn hết trong những bàn đá vô lưới buổi chiều đó.

Bị đè dưới cái tỷ-số 5-2, Giadjnh đành chịu thua luôn đến mãn giờ.

Chiều nay Jean-Comte lại tranh tài nhau với đội tuyển ấy. Thân-Công

TỪ NGÀY 1er MAI 1935

Docteur NGUYỄN-VĂN-NHÀ

Mở phòng khám bịnh tại

172 đường d'ESPAGNE

(Sau Chợ Bến-Thành, trên lầu)

SAIGON

NGAO-DU CHO BIẾT ĐÓ ĐÂY....

Hàng tàu « Năm ngôi sao »

Chargeurs-Réunies Pháp-quốc du-lịch toàn-bân

Bấy lâu, chỉ có những người giàu có muốn vạn mới có thể sang du lịch bên Đại-Pháp, vì sự tổn phí rất nhiều; chớ như phần đông là người dư ăn dư để lắm thường, thì chẳng biết làm sao đi đến Mầu-Quốc đặng xem danh san thắng cảnh, mà dầu có đi được, thì lạ xứ lạ người, lấy ai chỉ vẽ cho mình biết những nơi đẹp đẽ đáng xem!

Hãng tàu «Năm-Ngôi-Sao» tức là (Chargeurs Réunis) hằng trù nghĩ, làm cách nào cho hạng khách ít tiền ở Đông Dương cũng có thể sang du-lịch Đại-Pháp toàn quốc; nay đã sắp đặt xong một bản hành trình, chẳng xôt một nơi mỹ-lệ nào, khách du-phương chỉ tốn một số tiền bằng giá tiền quả giang tàu, bộn đi qua Pháp-Quốc và bận về mà thôi, các sở phí, nào là tiền xe, tiền ăn và ngủ nơi các nhà hàng bên Pháp trong 34 ngày, thì hãng tàu bao cho hết thảy, khách khỏi phải lo tới, ngoại trừ tiền rượu, tiền thưởng bồi thì về phần khách chịu.

Cứ mỗi một tốp 15 người du-lịch, thì giá nhứt định mỗi người là:

1·) KHỞI HÀNH Ở HAIPHONG HAY TOURANE
(*107 ngày hành trình*)

	Đi xe lửa Hạng ba	Hạng nhì
Đi tàu hạng nhứt	9.670 quan	9.910 quan
Đi tàu hạng nhì	9.025 quan	9.265 quan
Đi tàu hạng ba	7.325 quan	7.565 quan

2·) KHỞI HÀNH Ở SAIGON
(*92 ngày hành trình*)

Đi tàu hạng nhứt	9.430 quan	9.670 quan
Đi tàu hạng nhì	8.770 quan	9.010 quan
Đi tàu hạng ba	7.155 quan	7.395 quan

(*Còn nữa*)

Con người khốn nạn

(*Tiếp theo trương nhứt*)

Cái không-khí im lặng lạnh lùng giữa chốn rừng xanh đường như cảm-động lòng Mai vô-hàng. Nàng nhìn Tâm, từ từ cái tay ngà ngọc dặt lên vai Tâm, rồi qua cảm động nàng lướt mướt khóc, chẳng thốt được nửa lời...

Tâm quay mặt lại nhìn Mai. Bây giờ chàng đã thấy cỏi lòng xao xuyên. Tâm biết rằng quả tim mình bất đâu đập mạnh vì nhan sắc của người mà mình vừa cướp được trên tay của thân chết.

Chàng có nên lòng, nhưng nào có được... Chàng nghĩ lại cảnh-ngộ của mình rồi nhớ tới đoạn tình-sử của Mai... Chàng mỉn cười vì sự gặp gỡ bất ngờ ấy. Chàng không để rằng trên con đường đời gió bụi nầy lại có cái tương-hội của hai con người khốn-nạn...

Vầng trăng thượng-tuần đã lấp lành ở chơn trời xa xa...

Ngọn gió đêm vẫn đưa đẩy cành cây xô nhau xào-xạc...

Tâm và Mai kề nhau đi trên con đường nhỏ hẹp, uống khúc cong quẹo, giữa mấy rặn cây trong chốn rừng già....

RƯỢU BẠT-HÀ GET PIPPERMINT GET rượu nầy uống đã mát, mà vô mất khan tiếng.

Trả lời chung

Nhiều vị độc-giả gởi thơ hỏi thăm chúng tôi coi giấy số Đông-Pháp bán hết chưa, và chắc ngày xổ số 31 Juillet không dời đổi chăng?

Chúng tôi xin trả lời chung như vầy:

1· Giấy số bán ở Nam-kỳ ta là 200.000 tấm, mà nhiều nơi đã bán hết lâu rồi, nay cũng có chỗ còn đọng lại một ít. Có lẽ đến giữa tháng nầy là bán hết.

2· Ngày 31 Juillet là ngày đã nhứt định xổ số, không dời đổi được. Vì giấy số đã thấy bán hết rồi, không có lẽ gì trở ngại, dời đổi làm chi.

Vậy, bà con nên mau kiếm mua giấy số Đông-Pháp, họa may có dở nghèo, không chừng làm triệu-phú nữa.

100.000 đồng lận! Mê lắm bà con ơi!

Giá lúa gạo bấp

Tại Saigon, ngày 5 Juillet 1935

GẠO

Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn — Một tạ 60 kilô 700)

Gạo số 1 25% tấm	2.63 tới 2.72
Gạo số 2 40% tấm	2.47 tới 2.52
Gạo số 3 50 tới 55% tấm	2.37 tới 2.42
Gạo lứt 5% lứa	3.10 tới 3.15
Tấm số 1 và số 2	1.88 tới 1.92
Tấm số 3	1.80 tới 1.84
Cám trắng	0.98 tới 1.02
Cám lứt	0.70 tới 0.75

LÚA

Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn — Mỗi tạ 68 kilô)

Lúa xay gạo thượng hạng	1.90 tới 1.97
Lúa xay gạo số 1	1.80 tới 1.87
Lúa số 2, 40% Nhựt-bổn	1.70 tới 1.75
Lúa số 7, 50 tới 55% Java	1.65 tới 1.70
Lúa sấu	1.50 tới 1.60

BẮP ĐỎ

Bán lại Cholon 100 kilô — 2$85 tới 2.90

TIN TÀU TỚI

Ở Pháp lại

Le Sphinx le 8 juillet (M.M.)
Le Min le 17 juillet (M.M.).

Ở Bắc và Trung-kỳ về

Le Général Metzinger le 8 juillet sớm mai (M.M.).

Ở Trung-hoa và Nhựt-bổn về

L'André Lebon le 19 juillet (M.M.)

Ở Singapore về

L'Albert Sarraut le 8 juillet (S.A.M.I).
Le G. G. Merlin le 11 juillet (S.A.M.I.)

TIN TÀU ĐI

Qua Pháp

L'Aramis le 7 juillet 8 h. (M.M.)
Le Général Metzinger le 10 juillet (M.M.)

Ra Trung Bắc-kỳ

Le Claude Chappe le 9 juillet (M.M.)
Le Cap St.-Jacques le 7 juillet 17 h. (R.C.)
Le Dalny le 9 juillet (C.R.)

Qua Tàu và Nhựt-bổn

Le Sphinx le 10 juillet (M.M.)

Qua Singapore

Le G. G. Merlin le 15 juillet (S.A.M.I)

Ai tín

Bổn báo chúng tôi mới hay một tin buồn rằng bà cụ Trần-thị-Hướn, sương-phụ của cụ cố Tri-huyện - Nguyễn-khắc-Thuận, lại là lịnh-từ của ba ông: Nguyễn-khắc-Xương, Nguyễn-khắc-Trương và Nguyễn-khắc-Nương: đã từ trần tại biệt-xá ở làng An-hội Bến-tre, hồm 5 Juillet 1935 nầy, bà cụ năm nay hưởng thọ được 80 tuổi chẵn.

Lễ tống chung bà-cụ sẽ cử hành vào ngày 9 Juillet 1935 đúng 7 giờ ban mai.

Bổn-báo đồng-nhân chúng tôi cùng trân trọng mấy lời, trước xin phân ưu cùng tang-quyến mà nhứt là với ông Hội-đồng Nương: sau xin cầu chúc cho hương hồn bà cụ sớm được hưởng phước thanh nhàn nơi miền cực-lạc.

Lục-Tỉnh-Tân-Văn

N.B.— Chẳng tôi kí-hẹo anh em hay rằng tang-gia xin miễn điếu.

DOCTEUR
NGUYỄN-VĂN-KIỀU
MÉDECIN DENTISTE
STOMATOLOGISTE DIPLOMÉ DE PARIS

Trị bịnh đau miệng và đau răng
SOINS - PROTHESE - ORTHODONTIE

119, Boulevard Bonard (trên lưng lầu thứ nhứt)
SAIGON

GIỜ KHÁN BỊNH:
Sớm mai từ 7 giờ tới 12 giờ
Chiều từ 3 giờ tới 6 giờ
Chúa-nhựt và ngày lễ: từ 9 giờ tới 12 giờ

Téléphone: 888

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
Compagnie Optorg — ROBIN

CUỘC THI VẼ HÌNH AFFICHE

Hãng savon Việt-Nam mở cuộc thi vẽ hình một người đàn bà Việt-Nam dựng mới mua savon Việt-Nam (dưng savon hoặc chỉ miếng savon). Một người đàn bà giống hơi hình mỹ-nữ trong miếng savon Việt Nam, vẽ ba màu.

Giải thưởng hạng nhứt: 50$00
— nhì: 20$00
— ba: 10 00

Hình chơn dung cho đẹp, cách đứng cho điệu dáng, y-phục cho dáng hoàn.

Cuộc thi nầy kể từ ngày 1er Juin thâu đến 15 Août 1935 thì dứt.

Hình vẽ gởi thẳng cho hãng:
Savon VIỆT-NAM ở Cholon.

Samedi 6-7-35 ×× TIỂU-THUYẾT số 58

江湖劍俠
Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺
Hỏa thiêu Hồng-liên tự

Nguyễn-Chánh-Sắt: dịch thuật

Hồi thứ sáu

Thuật việc trước kể sơ Tương-giang-Ngạn,
Tìm cha nuôi đánh phá Triệu-gia-Bình

(*Tiếp theo*)

Lưu truyền đến sau nầy, thì lại thành ra một nghề phụ thuộc cho mấy nhà kiếm-hiệp vậy.

Lúc ấy Dương-thiên-Trì lấy ra một nắm «Mai-hoa-châm» nhằm ngay trong đám những người Lưu-Dương mà vẩy ào ra.

Trong đây phút bỗng nghe hơn mấy trăm người đồng la lên một tiếng: «Bao ôi!» Những người bị nhằm chỗ nhược, đều ngã lăng dưới đất dậy không nổi còn mấy người không trúng chỗ nhược cũng đau đớn nhức nhối quá mà đừng chơn lại, không rược theo nữa được. Lại còn rên la vang trời dậy đất.

Bọn dân bên Bình-giang lúc đang chạy chết, bỗng thấy lủ nghịch đang rược theo mình, thình lình sao lại ngã lăng dưới đất rên la như vậy. Ban đầu còn nghi bọn họ giả kế để gạt mình. Sau có mấy người gan dạ quày lại đánh giết hết bọn, mà không thấy người Lưu-Dương chống cự chi hết. Chừng ấy chúng mới kêu nhau quày lại ráng sức mạnh đánh giết bọn Lưu-Dương.

Dương-thiên-Trì thấy vậy thì biết không xong, bèn nghĩ thầm rằng: «Nếu ta để cho người bên Lưu-Dương đưa đầu ra mà chịu giết như vầy, thì có khác chi là dâng kiếm-thuật mà giết người ta chút nào đâu. Huống chi thấy ta là người nhơn hậu quân-tử, nếu hay ta làm như vầy thì tất nhiên người sẽ trách mắng ta là đứa tàn-nhẫn. Ta phải làm cách nào mà ngăn cản họ lại mới được.»

Dương-thiên-Trì thì tính như vậy, ngặt vì nơi chỗ chiến trường, người đông như kiến, lại kéo hàng ra như mối chỉ, dài hơn mấy dặm. Còn Dương-thiên-Trì lại cũng không phải là Đầu-mục ở trong đội Bình-giang, thì làm sao mà ngăn-cản họ lại cho được.

Trong lúc gấp rút không biết tính sao. Bỗng thấy nơi chỗ cây cờ đỏ, có một người dựng đó đánh trống, thúc quân xông tới, hễ tiếng trống đánh rút tới chừng nào, thì chúng cũng ráng sức lước tới chừng nầy. Còn người cầm cây cờ đỏ, thì hai tay cứ phất cờ chỉ tới mãi.

Cách cây cờ đỏ xa chừng 10 trượng, lại có một cây cờ xanh, dưới chỗ cây cờ ấy, cũng có một người tay xách một cái thanh-la rất lớn, nhưng cứ đứng êm, không động dạy chi hết.

Dương-thiên-Trì lại nghĩ rằng: «Cái thanh-la nầy chắc là đồ ra lịnh lui quân. Việc gấp như vầy, thôi để ta giựt cái thanh-la ấy ra sức đánh lên một hồi, coi ra thế nào, rồi sẽ liệu kế khác.» Bây giờ viết lại thì lâu, chớ hồi đó, mau như nhảy mất. Dương-thiên-Trì lanh lẹ vô cùng, vùng dậm chơn nhảy phóc lên một cái, đã tới chỗ cây cờ xanh rồi: xuất kỳ-bất ý, đoạt phứt cái thanh-la, song chưa kịp đoạt cây đuổi, liền co mấy ngón tay lại, dọi lia dọi lịa, tiếng thanh-la kêu rền lên, vang trời dậy đất. Chúng nghe tiếng thanh-la, đều dừng chơn lại một lược. Tuy vậy chớ bọn Lưu-Dương lớp chết, lớp bị thương cũng hết phân nửa rồi.

Dương-thiên-Trì thấy ai nấy đều dừng chơn lại hết rồi, bèn nói lớn lên rằng «Giặc chúng chớ theo, chúng đã chịu thua mà chạy rồi, thì ta cũng nên làm phước mà dung tha tánh mạng cho chúng: chớ còn đuổi theo đánh giết làm gì.»

Bọn Bình-giang đang lúc đã thua mà lại hóa thắng, không hiểu duyên-cớ làm sao, lại thấy bọn Lưu-Dương chỉ cứ nhằm mắt mà chớ chết, chớ không chống cự lại chút nào; nên cứ đuổi theo chém giết cho thỏa tức lòng. Bỗng nghe có tiếng thanh-la phát hiệu, tuy là đừng chơn đứng lại, mà trong lòng chẳng khỏi sanh nghi.

(*Còn nữa*).

TIN trong nước

Namkỳ

GIAĐỊNH

BỊ CÁN GẪY CHƠN

Tên Bi đạp xe máy từ Phú-nhuận xuống chợ Bà chiểu. Khi đi khỏi tiệm cầm đồ, thình lình có chiếc xe thồ-mộ đâng kia chạy tới, Bi lính quính nhẩy lộn qua bên phía xe ngựa đụng lăn cù xuống đất.

Rủi cho Bi, trong lúc ấy có một chiếc xe hơi chạy tới, mà Bi chưa ngồi dậy kịp, nên tên sơp-phơ cũng lính quính nhẩy trên chơn Bi mà xẩn đại

Bi bị bánh xe vô tình cán gẫy chơn trái. Người ta liền chở Bi vào nhà thương. Bi bị đau vít thương nhứt nhối khó chịu, nhưng không quản chiếc xe máy của mình còn ngoài lại nói : « Mấy anh làm ơn dắc xe máy giùm tôi, để mạnh lành tôi sẽ cởi nó».

Cô bót có đến nơi làm ăng-kêt.

∴

BỊ NGHIỀN ĐỨC TAY

Tên Trương-văn-Thâm, 20 tuổi, ở làng Bình-phước Gia-định, làm công cho lò đường biện Sáu.

Hôm nọ, Thêm đang lui cui chụm bẻ mía vào che, con trâu vùng kéo che chạy, bàn tay của Thêm mắt trong che nên bị nghiền đứt tiện.

Thêm chết giấc, khi tỉnh lại rên la thảm thiết. Người trong lò chạy kiếm thuốc cầm máu và băng bó nhiều cho người bị nạn nầy đã bây lâu nay giúp ích cho mình.

Thương thay dân lao động,

∴

CHOLON

XÃ-TRƯỞNG GIỰT CỦA DÂN TRÊN 300 ĐỒNG

Cách mấy hôm, tại làng Long-sơn có một viên xã trưởng xài hết 300 đồng bạc, tiền đóng góp thuế thân của dân.

Trong năm tiền bạc eo-hẹp, dân không thể chạy lo đóng thuế thân tất một lần đặng, nên Chánh phủ có dạ khoan-hồng ra lịnh cho phép dân đóng góp cho xã trưởng ở làng mình.

Như dân làng Long-sơn đem tiền đóng góp cho chủ xã Kiều đặng lấy biên-lai tạm chờ đóng đủ sẽ lấy giấy thuế vì thế mà chủ xã Kiều giữ đặng số tiền khá to 300 p.

Chắc chủ tùng lắm hay sao mà dám xài hết số tiền ấy.

Việc bại lộ, quan trên bắt chủ xã tống giam.

∴

BẾNTRE

THẦY ĐỘI HIỂN QUÁ

Có người đến mạch với thầy đội Hiển ráng : tên Lê-văn-Tỷ bị án biệt xứ 5 năm, trốn về làng Thạnh-triệu tổng Bảo-ngãi.

Thầy bèn đến làng ấy thì có phó hương-quản Chất phụ lực đến rình nhà tên Tỷ trọn một đêm, mũi cán, buồn ngủ gần hiếp con mắt mà mấy người cũng không nao lòng, nhưng không thấy Tỷ ở trong nhà.

Trời cũng giúp người có công, bỗng một luồn gió thổi đến mùi rượu ngát ngào. Đêm sương lạnh lẽo, mấy người ước ao có vài cốc rượu uống cho ấm bao tử nên lần lần dọ đường đi ra vườn.

May quá, thầy đội Hiển trông thấy hai vợ chồng tên Tỷ đang lui cui nấu rượu rừng. Bộ chúng nó cũng mê hơi rượu hay sao mà người

Trungkỳ

GIẬN MẮC CHỨNG ĐAU BỤNG HẰNG NIÊN, MAI-VĂN-ĐỢM THẮT CỔ TỰ-TỬ Ở THANH-HÓA

Vừa đây tại làng Bùi-thôn, huyện Quảng-xương, mới xảy ra một tấn kịch rất thương tâm, mà người thì đồn thổi nầy, kẻ bảo thế nọ, thêm vẻ phải có óc mê tín, cho là sự gia truyền. Vì gia-đình đó kể từ mươi năm trở lại, mấy mạng người đều chết bằng cách thắt cổ.

Mai-văn-Đợm, nay 30 tuổi, đã có vợ và 2 con, 1 trai, 1 gái ; bởi đau bụng hằng niên, nghỉ tức tối bận cho người, nên thừa hôm cả nhà kẻ bận việc đi vắng, người ra đóng gật hái, Đợm ở nhà vào buồng treo cổ lên kẽo nhà tự vận. Khi người nhà về thấy vậy hạ xác xuống. Sau khi khám-nghiệm đã cho mai táng.

MỘT CẬU HỌC SANH TRƯỜNG KỸ-NGHỆ THẮT CỔ TỰ-TỬ

Huế. — Đêm vừa qua, thừa cơ mọi người ngủ say, cậu Tôn-thất-Quý, 22 tuổi, học-sanh năm thứ tư trường Kỹ-nghệ đã dùng một sợ thắt lưng lụa vàng treo cổ lên cái vòng tập thể-thao.

Sáng sớm, viên giám thị đi qua thấy một người treo lủng lẳng vội chạy lại đặng cứu nhưng rờ vào người đã lạnh như đồng. Viên giám-thị chạy kêu người đến hạ xác kẻ chán đời xuống.

Trước khi mượn khúc dây oan-nghiệt đưa hồn sang thế giới khác, cậu Quý có viết một bức thơ để lại tỏ ý oán trách viên giám-thị đã xử nghiệt và mắng cậu.

Theo cuộc điều-tra của nhà đương-chức, cậu Quý tự-tử vì lầm biểng đã bị các giáo-viên dạy cậu sỉ-vả và nghiêm phạt. Trước ngày chết cậu gặp bạn đều dùng tiếng « adieu » chào, khi bạn hỏi tại sao thì cậu trả lời « adieu » thậy đấy.

Tuy cậu Quý nói vậy, mọi người vẫn tưởng cậu nói giỡn, nào ngờ khi cậu tự-tử mới hay cậu đã định tâm từ trước.

MUỐN BÁN

Một vườn đất tọa lạc tại Saigon góc đường Thévenet và Flandin đặt thành 5394 thước vuông. Giá rẻ. Ai muốn mua xin mời đến quản-báo thương nghị.

SOCTRANG

XE HƠI BẮT XÚA VỚI NHAU

Chiều ngày 2 Juillet, lúc 6 giờ, chiếc xe hiệu Fiat số C 6.312 do tên An cầm tay bánh, chạy từ Bãi-xàu qua Sóc-trăng, khi xe tới ngã ba trường học thì gặp đàng kia chạy đến chiếc xe Peugeot kiểu mới số C. F. 15 của tiệm cầm đồ Bãi-xáu.

Xe Peugeot nầy cho qua bên trái nhiều quá nên xe Fiat leo lên lề rồi mà không khỏi đụng với nhau.

Hai bên hư hao chút ít, móp vè, tróc sơn. Xe Peugeot có bảo-kê nên chủ có kêu trường-tòa đến chứng nhận.

Cô bót có đến làm ăng-kết.

Bắckỳ

VÌ THÍCH CỜ BẠC QUÁ NÊN THẮT TÍNH BỎ MẠNG

Tuyên-quang. — Ông Đinh-văn-Nhường, chánh tổng Gia-cát, châu Sơn-dương, vừa được bầu làm kỳ-hào hội-viên khóa năm 1935-1938 ở địa hạt châu Sơn-dương. Trong khi làm việc quan, việc dân, ông lại nhận một tiểu-tì bán rượu kỳ hợi hội-đồng hàng tỉnh vừa đây, nhân tiện sang tỉnh lỵ, ông định lãnh nhiều rượu về bán một thể, nên ông có vay của một nhà chức-địch ở Sơn-dương được 200p00 cộng với số tiền ngót 200p00 của nhà ông, tất cả ngót 400p00.

Khác hẳn với các ông hội ở châu, huyện khác về, ông Nhường được nhiều người mời dòn, trong bọn đó người quen biết cũ của ông cũng có, mà dân trong làng đen đỏ cũng nhiều. Nhưng người ta nhận ra rằng chỉ có bác T. một chàng chỉ chuyên môn trong nghề « đồ bát » quần-quýt lấy ông hội Nhường, hết mời đi xóm nầy lại kéo đi sông khác. Rồi chẳng biết bác T. xoay sở thế nào mà số tiền ngót 400p00 của ông Nhường ở trong túi bỗng chơn mà bỏ ra hết, rồi bác T. được một số tiền khá to, dương xin đất làm nhà gạch hai tầng.

Cứ theo dư luận Tuyên-thành và ở châu Sơn-dương thì ông Nhường bị tên T. cho ăn bùa mê vay hết số tiền lãnh rượu của ông, mới có vốn làm nhà, vì xưa nay tên T. vẫn nghèo sơ, nghèo sác.

Còn ông Đinh-văn-Nhường mất tiền lại mang tiếng là dại và còn bị khách nợ thúc hối, vợ con đay nghiến dày vò, ông Nhường về nhà được mấy hôm, cứ ngơ ngẩn như người mất hồn, rồi đau lần lần đi mà chết.

Nghe đâu vợ con ông Nhường đã làm đơn trình cáo nhà chức-trách về việc ông Nhường mất tiền mà chết. Mong mạnh được tin nầy, nghe đâu tên T. cũng đã trốn tránh.

Lễ thỉnh sắc Bà do Hoàng-Thượng ân-tứ

Hội chùa Bà Đen (Tây-ninh), có lời mời chư-vị thiện-nam, tín-nữ thập phương, đến ngày 13 tháng bảy Annam tới đây, về dự lễ thỉnh sắc, do đức **Hoàng Thượng Bảo-Đại ân-tứ**

Nguyên thuở trước, đức Tiên-đế Gia-Long có sắc phong một lần rồi, nhưng trải qua trên một thế-kỷ nay sắc ấy dật-lạc nơi nào không rõ.

Nay **Đức Kim-Thượng ân-tứ**, sắc phong lại, còn để tại tỉnh, nên bổn-hội chư tăng định ngày 13 Annam, tháng bảy làm lễ long trọng thỉnh-sắc về Chùa.

Chư vị thiện-nam tín-nữ xưa nay có lòng ngưỡng-mộ Bà, thì ngày ấy nhớ về dự lễ.

Nay tờ mời

Hội chùa Bà đen

MUỐN BÁN

Ba cái nồi chaudière số 1
Một cái 60 HP mã-lực,
Một cái 80 HP mã-lực,
Một cái 70 HP mã-lực.
Ai muốn mua xin đến nơi, hãng Annam Việt-nam Chaloen

CASINO de SAIGON
Thứ sáu 5 tới thứ năm 11 Juillet
DU HAUT EN BAS
Có Jean Gabin
Mauricet
Jeannine Crispin
Vai hết chỗ nói !

EDEN-CINÉMA
Thứ tư 3 tới thứ ba 9 Juillet
FAUBOURGS DE NEW-YORK
Phim tả mọi sự chém giết tranh quyền ở xứ Huê-kỳ.
Hãy đi coi !

CASINO de DAKAO
Thứ hai 8 tới thứ tư 10 Juillet
ROME EXPRESS
Phim Trinh-thám đã nổi danh bên Pháp.
Chớ bỏ qua.

Xin in thi, không trả tiền

Địa-Phương Saigon-Cholon

Việc giao-thông ngoài đường chỗ vườn đến Trường-học.

Lời rao cho những người cầm tay bánh xe và đánh xe

Những lằn trắng vẽ dưới đất ăn thẳng với mặt lộ, góc Trường-thám (đường Garcerie) và Trường Cao-đẳng (đường Mac Mahon) là coi một chỗ để riêng cho học trò qua lại ngoài đường, trong giờ vô trường và giờ ra trường.

Những người cầm xe, bất luận là xe nào, hễ đi gần đến chỗ đề riêng ấy thì phải cho xe đi thẳng thẳng bằng người đi bộ (Điều thứ 5 nghị-định Địa-Phương ngày 26 Avril 1935) và được lướt qua chỗ ấy là trong khi không có người đi đường nào đi chỗ đó mà thôi.

Quan Chánh-chủ Địa-Phương.
RIVOAL.

Cuộc thi chọn thơ-ký sở Kiểm-lâm

Do theo điều lệ của quan Thống-đốc Namkỳ, ra ngày 3 Juillet 1935.

Tại Saigon, nơi sở Chánh kiểm-lâm, 30 đường Massiges sẽ mở cuộc thi chọn 1 viên thơ-ký tập-sự sở Kiểm-lâm, ngày 26 Août 1935, lúc 7 giờ rưỡi sớm mai.

Cuộc thi ấy gồm sáu môn:

1· Một bài âm tả chừng một chương và có phụ thêm nhiều lấm là 3 câu hỏi (définition d'un mot, d'une expression ou d'une phrase, analyse d'un mot ou d'une proposition).

2· Thi viết, chép lại bài âm tả, một bàng lớn theo các thứ chữ: anglaise, ronde, batarde.

3 Phải luận pháp-văn: lettre, rapport Rédaction sur un sujet simple.

4 Dịch một bài quốc-ngữ ra pháp văn.

5· ba bài toán đố (problèmes d'arithmétique contenant l'application des règles, règle de trois, système métrique).

6· Thi đánh máy: kêu một bài chừng một trương, 1 giờ rưỡi. Người dự thi ít nữa là 18 tuổi, lớn lấm là 20 tuổi và phải có bằng tú tài tây hay là bổn xứ, brevet d'E. P.S và brevet élémentaire, bằng thành chung, bằng cấp của một trường thương mãi cao-đẳng Đông-Pháp.

Đơn xin dự thi phải làm trong giấy tin-chỉ, phải gởi đến Soái phủ Namkỳ (Bureau personnel) không quá hạn định 12 Août 1935 ghiêm theo giấy tờ sau đây

1· Sao lục khai sanh hay là khai sanh tạm.
2· Sao lục án tòa.
3· Tờ tánh hạnh.
4· Bằng cấp chép y bổn.
5· Giấy chứng nhận của quan-thầy.

HỘI VAN QUỐC TIẾT KIỆM

Một nữa danh Pháp chuyên lấy tư bổn dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp về hành vi của Hội trong Đông-Pháp

Vốn đã đóng tất cả: 1.000.000 lượng bạc và 8 000 000 quan tiền Pháp

Hội Quán: 7 Avenue Edouard VII — Shanghai
Quản-lý về Đông-Pháp: 26, Rue Chaigneau — Saigon

VÉ T. 2
Vốn $1.000.— mỗi tháng góp $8.— trong 10 năm là lâu
Vốn sẽ hồi lại sau 12 năm hay là bớt cuộc xổ số mỗi tháng.

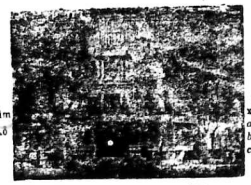

VÉ T. 5
Vốn $5.000.— mỗi tháng góp $5 — trong 15 năm là lâu
Vé nầy được dự 3 cuộc xổ số mỗi tháng:
a) 1 số hồi lại $5000,
b) 1 số hồi lại $1000,—
c) 1 vé miễn góp $1000.— đủ cho vé trúng ra

Phần trúng số
1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ.

Hôtel Splendide - Hanoi
Tư sản của Hội Vạn-Quốc Tiết Kiệm

Phần trúng số
a) 1 phần trong 30.000
b và c) 1 phần trong 3000

SỐ DỰ TRỮ cần dùng để lập tư bổn có thể hồi vốn mục đích các vé xuất ra trong cõi Đông-Pháp. . . . . $1.126.548,70 ngày 31-12-34

SỐ BẠC của Hội ở Đông-Pháp để bảo kiết số dự trữ trên đây. $1.146 687,19
Số nầy gồm trọn là bạc cho vay có thế hồi động sẵng có huê lợi tọa lạc trong Đông-Pháp — Nhà Phố — vân vân...

LẠI NỮA HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM còn có đất nhà ở Đông-Pháp, cả thảy trị giá ước chừng . . . . . $ 400.000,—
Đó là một số bảo kiết phụ thêm cho người chủ vé

VÉ CỦA HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM PHÁT HÀNH RA TRONG XỨ ĐÔNG-PHÁP thì có vốn bảo kiết ở trong xứ ĐÔNG-PHÁP, nên là một cách tiết kiệm chắc chắn và có lời.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

HANOI — 53, Đại-lộ Francis Garnier
SAIGON — 26, Đường Chaigneau
PNOMPENH — 94, Đường Galliéni

Ai muốn làm bản kẽm ?
Ai muốn làm quảng-cáo tốt ?

MÀ RẺ TIỀN

Hãy lại nhà in Union

NGUYỄN-VĂN-CỦA

57, đường Lucien Mossard, Saigon

Có đủ máy móc làm bản kẽm, bản đồng, tốt đẹp mà giá không phải mắc như nơi khác.

Một lẽ thuốc PILULES PINK thêm cho các cơ-thể yếu-mệt kiết hao là máu tốt, rất thiếu, rất hồ, rất hay làm cho sức mạnh nở nang và tinh nhanh nhẹn thêm lên.

Thuốc PILULES PINK là một thứ thuốc thần hiệu để chữa khoẻ bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh nhọc-mệt, bệnh tê tê lớn-sổ và bệnh trở về già, bệnh đau da-dầy, bệnh nhức đầu, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
CHOLON

Bổn-đường xin cho thân chủ hay từ nay, bổn-đường dùng con TEM hình chính giữa đây, in theo mỹ-thuật tân thời hình nơi rất đẹp mới niêm ngoài bao 3 thứ

"CẨM CỰ TÁN" — "CẨM CỰ TÁN"

"PHÁT LÀNH HOÀN" — "PHÁT LÀNH HOÀN"

Bề trái — Bề mặt

3 thứ thuốc kể trên có dán con TEM mới nầy thì chớ nghi ngại chi, vì đó mới thật là thuốc của NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG chế ra.

形面色外 形底色外

Bề mặt — Bề trái

HOẢ-ĐAM-CHỈ-KHẢI-TÁN
của NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG chế ra

CLINIQUE MÉDICALE
Góc đường Mayer và Albert 1er, tại DAKAO (Saigon)
Téléphone: n° 255

DOCTEUR **PHAN-TẤN-THIỆT**

Ex-assistant en dermato-syphiligraphie à l'hôpital St-Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Darsonvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nuôi bệnh giá rẻ và phong thương hàng mát mẻ êm tịnh. Có nơi để thử máu, đàm, nước tiểu, nước ớc, xét vi-trùng bằng kiến hiển-vi... Có chỗ riêng để rọi điện (radio diagnostic) và để chữa bịnh bằng quang tuyến (darsonval sa ion, ondes courte.) Trị các chứng bịnh và chữa-trị các chứng bịnh đờn-bà, bịnh đau gân đau xương, bịnh huế-liễu kinh-niên.

DOÀN-THIÊN TIỂU-THUYẾT

THIÊN-ĐƯỜNG ĐỊA-NGỤC

của VÂN-BÁ-NGHĨA.

Sáu giờ chiều thứ bảy. Dân trong sở đang lộn xộn chen lấn nhau lảnh tiền. Anh nào anh nấy cũng vui cười cải cọ...

Thình lình, lưng trời chớp nháng, mây kéo đen nghịt, giông gió vù-vù rất dữ-dội. Không thiết gì trận mưa sắp đến, dân sở dẫn ồn ào vui chơi ăn uống.

Anh hai Tin không ăn chơi vui cợt như các bạn. Trái lại, anh buồn rầu, sự buồn rầu của anh từ trong bụng lộ ra để nét mặt dâu dâu... Anh lẩm lủi ra về một mình. Hai hàng cỏ may trên lề làm ranh giới cho một quảng đường bùng lầy của anh từ sở đến nhà. Anh xâm xúi bước đi mà nét mặt ủ-rủ dưới chiếc nón lá rách te xơ-xải. Hai tay anh khoanh tròn trên cái áo vải đen ước đầm, cũ xì, và nát — gối trên cái ngực gầy gò những xương — để được thừa hưởng chút ấm áp dưới cái trận mưa to rét mướt. Mỗi nhịp lia, tay chơn lạnh ngắt mà anh không kể đến. Cảnh huống âu-sầu tê ngắt gợi trí anh đến cảnh góa vợ, con côi. Ban đêm cha con mới hiệp mặt nhau. Ban ngày anh phải đến sở làm lụng đặng kiếm số tiền — nai cắt rưởi — mà anh phải lòn cúi nài nỉ cầu xin gần gầy lưởi mới đặng. Chơn bước đi mà anh không biết đến con đường anh đang đi ra làm sao. Anh chỉ gợi trí anh sống trên quảng đời ký-vãn. Quảng đời thê thảm nhứt trên đời anh mà anh không dám tạo lại lần thứ nhì nữa...

∴

Một người đàn-bà ba mươi tuổi đang nằm la liệt rên siết trên chiếc giường tre mối ăn gần sập. Đèn chong treo dựa vách lá, lay ngọn đèn xanh lét trước một luồng gió lạnh lẽo. Ngọn gió lạnh lẽo làm sao, khiến người bịnh nằm co khoanh tay trong chiếc chiếu rách nát. Một người đàn ông đang ôm con nằm trên bộ ván bên cạnh giường — ngủ một giấc êm-đềm mơ-mộng.....

Canh khuya, tư bề vắn ngắt. Thỉnh thoảng có tiếng bịp-bịp cầm canh hoà lẫn với tiếng cú, cú, như báo tin người sắp từ trần... Giây lâu có tiếng thở ra, rên siết của người bịnh.

— Việc chi vậy mình?

Anh hai Tin không nằm yên giấc được với cảnh gia đình vợ đau la liệt, con lạnh lẽo trong một gian nhà tranh cột xiêng, vách rách, cửa xệ... Anh chồi dậy, hỏi thăm cản bịnh người bạn đời của mình ra sao. Anh gần lại:

— Việc chi vậy mình. Sao mà rên quá vậy mình?

— Mình ôi!!!... Hôm nay tôi nhâm trong mình tôi không thể nào gắng gượng nổi, sống sót cùng mình và con nữa. Tôi cũng ráng hết sức cầu may được kiếp sống thừa; nhưng than ôi! trời chẳng chiu người, khiến hôm nay mười phần kể hết chín là đôi ta phải lìa nhau. Vậy xin mình rán bảo dưỡng lấy thân và săn sóc lấy con.

— Mình ôi, rán gượng tới ngày mai tôi đi làm kiếm tiền đem về cho mình uống thuốc.

— Không, không, tôi biết không thể nào tôi sống nữa được. Mình ôi, ngày nay chúng ta được một đứa con nên sau. Nó sẽ là cái kỷ-niệm cho quảng đời ta cực nhọc lan lóc trót tám năm trời trên khổ trần nầy.

Người bịnh ráng hết sức thừa với tay — cánh tay còn da bọc xương — nắm lấy tay chồng rồi hai hàng nước mắt đầm đìa. Giọng nói thôn môn của người bịnh khiến cho anh hai Tin nghẹn-ngào, thở ra. Quả tim anh se sẽ đáp lại hơi thở gần tàn của người bịnh bằng đôi giọt nước mắt. Thình lình một trận gió vù-vù đưa lại. Ngọn đèn lung lay rồi biệt trong cảnh mịt-mù... nhà tối đen. Hình như ngọn đèn kia không muốn cho anh thấy cái thảm trạng của người bịnh đang vầy mình lìa cõi đời khổ não, lìa chồng, lìa con một cách quá đau đớn...

Ngọn đèn sáng lại, anh dòm kỹ vào một vợ thì đã im hơi tự bao giờ. Thương thay vì nghèo nàn nên anh phải lạy lục người xóm giềng dặng xin tiền cấp tán vợ anh. Ngày nay anh là tên dân sở góa vợ.

Trời chớp, sáng cả từ phương.

Dòm lên anh đã đến nhà mà không hay đưa lấy cánh tay lê-tài mở cái cửa vách lá rách te. Vào nhà, tối đen.

—Thằng nhỏ nầy rét quá mà sao không nghe rên. Anh móc túi lấy gói thuốc tán để cho con uống. Rờ đến, gói thuốc đã ước nhem trong lúc mắc mưa mà anh không hay.

«Huy a! dậy con; dậy uống thuốc đây con.»

Trong nhà vắn vẻ từ mai đến chiều, tối lại mới có tiếng người. Tiếng mãng rở, nói chuyện của cha con anh Tin. Đêm nay — không như mấy đêm trước — anh kêu hoài như không nghe tiếng thằng Huy đáp lại.

Xé mây đáp đen, một lằng điện quang sáng khắp trời, Đưa con của anh Tin — thằng Huy phải lên cơn rét nặng — nằm im lìm trên bộ ván ướt nhem những nước mưa. Nhờ trời chớp — dòm lên nóc nhà — anh mới hay trận giông khi nãy làm cho mái tranh tốc lên rơi xuống đất nên bộ ván của con anh nằm phải ướt dầm. Bước đến bồng con lên.

— Ủy trời!!...

Được mấy tiếng rồi anh nghẹn ngào, nước mắt từ từ lan tròn theo má.

Thương thay, anh không quản nắng mưa, khó nhọc kiếm tiền mua thuốc đem về cho con. Nào hay đâu dứa nhỏ bạc phận kia đã nỗi theo hồn mẹ mà bỏ cha một mình thui thủi trên quảng đời lịt mịt, cô quả....

Cũng là đêm lảnh tiền mà các bạn đồng nghiệp lại vui cười, yến tiệc như ở vào cảnh Thiên-đường, còn anh hai Tin !!! cảnh Địa-ngục !!...

Muốn bán

Một chiếc xe hơi Torpedo, 4 chỗ ngồi, hiệu FIAT, 7 mã-lực còn tốt lắm

Xin đến thương lượng lại nhà in Union.

57, Rue Lucien Mossard — SAIGON

Ho lao

Chớ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lập tức khi mới ban sơ bằng thuốc PULMOGENINE ba, bốn lần mỗi ngày. Một muỗn canh với một chén nước trà, sẽ đăng hiệu nghiệm. Đả trừ đặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Mỗi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ có sự hiệu nghiệm của nó.

Pulmogenine ve lớn giá 1$50

LẠI CÓN BỆNH HO SỐ MUỈ KHÔNG CHỮA!

Đây nói, đã là bịnh ho số muỉ mà không chữa thì chết! Mấy đau ngực rồi, ho ra máu, nghe như gió thổi trong phổi, người ốm ức rất khó chịu, khác nhỏ mai gần chết ngạt!

Các người nên lưu ý lời các điểm ấy, có khi vì vậy mà sinh ra ốm đau tăng tới, chết cứng đó. Các người nên biết rằng uống thuốc ngọt "Vosges Cazé" chẳng thể nào cung kiu. Bịnh ho người đàn đi, các ống phổi như mới sơn đầu, làm cho đờm đề chảy ra ngoài, không bị tắc nghẹn nữa. Thuốc đó ở lại trong phổi, làm cho phổi được mạnh mẽ hơn trước.

Đã bao nhiêu người khỏe sở nên chụ lấy bà Stouff làm gương! Bà đó ở n°2, rue de la Gare à Audincourt, Doubs» có viết cho chung tôi rằi thơ nầy:

«Thật thế, ông ơi, tôi sin nói cho mọi người biết rằng thuốc ngọt xứ Vosges chưã bịnh ho thật là khiến hiệu. Đã lâu năm tôi bị đau phổi, chưã thế nào cũng không khỏi. Sang đây người tôi lư ữ mỗi mệt, chả làm gì được cả.»

«Tôi ho nhiều quá, thành ra đánh thức cả mọi người trong nhà. Một bà láng giềng bèn cho tôi uống thuốc ngọt xứ Vosges, được ít ngày, bịnh ho tan mất. Tôi sung sướng quá, ngủ yên, vui làm việc. Đông mai tôi tôi uống ngay một thứ thuốc ngọt xứ Vosges, "Thuốc thật tốt, tôi khỏi ngay.»

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu: CAZÉ, Pharm. Gu bis, Avenue de Châtillon, Paris

TIỂU-THUYẾT — 6-7-35 — SỐ: 58

鏡花緣

Cảnh-hoa-duyên

Dịch giả: *Trần-trọng-Hiệp*

HỒI THỨ MƯỜI BA

Sư-đệ gặp nhau, bàn cổ cựu, chả-tân hiệp lại, kết nhơn-duyên

(Tiếp theo)

Y-phục thì không có vải lụa, chỉ lấy da cá làm áo che mình (da cá phơi khô may lại làm áo) bắt cầu già trẻ trai gái người nào, chẳng ai không làm nghề bủa cá ở biển, bọn Đường-Ngao thấy phong tục của nước Nguyên-Cỏ làm vậy, chẳng muốn lên bờ du ngoạn xứ nầy, vì bọn thủy-thủ muốn mua cá mà ăn, phải đậu thuyền lại cho bọn kia lên bờ mua cá, đương khi đậu thuyền lại, Họ-Lâm kêu bọn Thủy-thủ mà nói rằng: «Xứ nầy nhiều cá quá chừng, chắc là giá tiền mua cá rẻ lắm, bọn bây phải để ý chỗ đó, chớ lầm mua cá mắt tiền, bọn Thủy-thủ dạ dạ vâng lờ, lặn tiền lưng nhảy lên bờ khi đó, họ Lâm thấy bên bờ nhiều ghe chài bủa lưới cá, ông rủ Đường-Ngao và Đa-cửu-Công nhảy lên bờ chơi, ba người vừa nhảy lên bờ, trông thấy ghe chài bủa lưới được một con cá quái lạ, chúng nhơn xúm tới coi đông lắm, chẳng ai biết con cá ấy tên gì.

Đường-Ngao hỏi Đa-cửu-Công rằng: Tiều-đệ xem kỹ hình vóc con cá nầy, giống như thứ cá sanh tại Tỉ thủy, nghe nói con cá nầy thơ hơi thơm lắm, đường như mùi thơm bông lan, phải không? Đối với câu hỏi của Đường-ngao, Đa-cửu-Công chưa kịp trả lời sao hết, họ Lâm lật đật chạy tới chỗ con cá, cúi mình bên con cá nghe hơi, thoát thấy họ Lâm chàu mày một cái rồi, ụa mửa ra nước trong nhiều lắm. Đa-cửu-Công hỏi cớ sao ụa mửa, thì họ Lâm đáp lại rằng: «Theo như lời Đường-hiền-đệ tỏ bày, Tiều-đệ muốn nghe mùi thơm con cá nầy cho biết, chẳng ngờ Tiều-đệ mới cúi mình bên con cá, thì mùi hôi thối đã bay vào lỗ mũi của Tiều-đệ rồi, vì nghe mùi thối con cá mà phát ụa mửa thế nầy, chớ không có cớ gì khác, Đa cửu-Công tức cười, rằng: Lâm-huynh lật đật quá, không đợi Lão-phu đáp lại câu hỏi của Đường-huynh, con cá nầy không phải sanh tại Tỉ-thủy đâu, lâm sao có mùi thơm như bông lan vậy, Lâm-huynh giờ chơn đã con cá một cái, coi thứ nó kêu như chó sủa hay không?» Đa-cửu-Công nói chưa dứt lời, thoát nghe tiếng cá kêu như chó sủa một thứ, Đường-Ngao tỉnh ngộ lại mà nói rằng: «Châu ôi.... con cá nầy sanh tại Hà-la, chớ không phải sanh tại Tỉ-thủy, vì tôi lầm tưởng mà nói, lầm cho qui-cậu tôi nghe mùi thối của con cá nầy, sự lỗi ấy tự tôi đã đảnh.

Cũng tự Cửu-Công không nói sớm tôi cho được biết, Đa-cửu-Công gặc đầu rằng: phải... phải... khi nầy Lão-phu chưa kịp nói, bây giờ Lão phu nói cho mà nghe, ở Hải-ngoại nhiều cá mặc dầu, chỉ có hai thứ cá thiệt lớn, tục danh hai thứ cá ấy, gọi bằng Tỉ-thủy-ngư và Hà-la-ngư, hai thứ cá ấy mình lớn như nhau, hình tượng cũng như nhau, chỉ khác nhau chỗ tiếng kêu và mùi thơm vậy bởi Tỉ-thủy-ngư tiếng kêu như chó sủa, Hà-la-ngư mùi thơm như bông lan, muốn phân biệt hai thứ cá ấy khác nhau, phải biết rõ chỗ đó mới được.

Bọn Đường-Ngao đương lúc chuyện vấn, lại thấy một cái lưng con cá nổi lên chỗ biển khơi, lưng con cá kia, vừa dài vừa lớn quá chừng, xem như một hòn núi nổi lên giữa biển, Đường-Ngao lấy làm quái lạ, cứ than thở mà nói rằng: châu ôi... Hải-ngoại có thứ cá lớn thế nầy, chẳng ai biết thứ cá gì mà nói, hèn chi cổ-nhơn có câu nói rằng: thứ cá lớn nhứt ở biển, bọn thuyền thường gặp nó giữa biển khơi, nhưng khi gặp thứ cá nầy, thuyền chạy một ngày mới thấy cái đầu, bảy ngày mới thấy cái đuôi của con cá ấy.

Đường-ngao mới nói dứt tiếng, bỗng thấy một ông chải tóc râu trắng bạch, chạy tới bên Đường-ngao hỏi rằng: xin lỗi Đường-huynh, ...Đường-huynh còn nhớ Lão phu chăng? Đường-ngao thấy ông kia đầu đội cái nón bằng mây, mình bận thứ áo da cá, ông ấn mặt ra người chài lưới, chẳng biết ông là người nào, đoán Đường-ngao nhìn kỹ diện mạo của ông, mới biết ông là Doãn-nguyên làm quan Ngự-sử triều Võ-Hậu lúc trước, Đường-ngao lật đật vòng tay xá Doãn-nguyên một cái, rồi chào hỏi Doãn-nguyên rằng: Lão-sư tới nầy bao giờ, cớ sao Lão-sư ăn bận tồi lắm vậy?

(Còn nữa)

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur-Propriétaire NGUYỄN-VĂN-THIỆT.
57, Rue Lucien Mossard — SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
Le Gérant: LÂM-VĂN-NGỌ

CHUYỆN NGỤ-NGÔN

VÀNG với SẮT

Vàng ý mình có cái vẻ đẹp, lại thấy đời yêu dương qui trọng mình thái quá, nên sanh tâm tự đắc tự kiêu.

Ngày nọ vàng gặp sắt mới kiếm chuyện chúa cay mà nói với sắt rằng: Anh thật là đen-đúa xấu-xa, lại thêm tanh chất tục-tằng cứng-cáp không được thanh nhã phong lưu, hèn chi người ta không coi anh là một vật qui, bo bu-lan bu-loc dưới đất dưới cát.

Thiệt tôi cũng không biết được người sao có lòng hàn-hủi anh như thế ấy?

Tại đời yêu trọng chu thì chu mới có cho qui, nếu đời coi chu là hèn thì chu qui vào chỗ nào? — lại chu may sanh nhằm buổi Hoàng kim thời đại», thiên hạ đua nhau vẻ dương vật chất hơn tinh thần, lại cai nên «Đạo-đức luân-lý» hầu sáp hư sụp, nên chi người ta mới tranh nhau yêu qui trọng vọng chu mà gây ra không biết bao nhiêu là chuyện thái đức bại luân, thậm chí sáp tre con cũng đua nhau qui chu mà làm nhiều đều phạm tội đạo-đức và danh-giáo.

Chu đã sanh ra không làm gì ích lợi cho đời, lại còn khiến cho thế-sự đảo điên phi thị — Ấy là tội ác của cái lang trang thế-giới, chu chưa biết cai hối lại còn chê bai tôi, thật chu không khác nào một kẻ điên rồ kia.

Chớ như thân tôi dầy là phận xấu hèn, chẳng đáng gọi chi là qui, song đem tôi ra tỉ-lệ với chu thì tôi hữu ích cho xã-hội, còn chu có cần ích chi cho đời chăng? Chu hãy thử xem, khắp cả hoàn cầu, bất luận là người nước nào, ai ai cũng phải cần có tôi giúp ích cho luôn, nếu không nhờ có tôi thì tài gì cũng đành vô dụng cả.

Vậy lấy công lý mà đoán tôi đã có ích mà lại qui trọng hơn chu mới phải, nhưng vì người đời nay coi chủ là qui, lại tại họ lấy con mắt thiên về «vật-chất» thái quá mà dòm chủ, nên chu mới có cho qui, nếu mọi người đều biết dùng con mắt «đạo đức luân-lý» nhỏ đề nghe hơn là con mắt «tinh-thần» coi chủ có ra cái vật quái gì đâu.

Nên chi có câu:

Hèn sang là cái trò đời,
miếng sao lợi ích giúp người thì hơn.

Đoàn-thiên Tiểu-thuyết

Nhi-đồng Phụ-nữ và văn-chương

Sắc cô Sương

Một cái tin đưa lại như lan sét đánh rớt cạnh tai sương: «Hùng chết. Hùng tự tử giữa giòng Cửu-long-Giang rồi!» Sương lúc bây giờ chết điển, mắt như mờ, tai như điếc, mang không còn nghe biết gì nữa.

Trước đây đôi ba tháng là ngày đám cưới của Sương và Hùng: Hùng được một bức thơ rồi đại khái như vầy: «Sương là người trác nhã, có đã cùng tôi chia ân xẻ ái, nay có lại ưng anh, tôi e cho anh mất hạnh phúc, anh hãy liệu lấy!» Với những lời nay, Hùng gật bỏ ngoài tai vì biết rằng Sương vẫn là người đoan chánh. Rồi trong lúc đám cưới của chàng gì trở ngại. Một tháng, hai tháng, ba tháng qua..... Hùng cùng ngờ cùng gì gia đình vui sống. Ngờ đâu cách vài 3 hôm, tình linh có một tốp lính đến vây xét nhà nàng.

Vào nhà một hồi lâu, một chu cai trở ra tay cầm bổ truyền-đơn và cây cờ đỏ: theo sau chú cai, tính đân phạm-nhơn đó: Hùng. Một đùng vàng không đổi sắc, có lẽ anh nghĩ câu tục-ngữ «vàng thiệt không kiên lửa» nên vững lòng. Con Sương thì thế nào? Vâng chỉ ngả lăng ra khóc nực-nở: Hùng ơi-ui! «Không sao đâu em, tới của quan anh quyết biện-bạch tình ngay; em cứ yên-tâm, độ 5 bữa nữa anh lại về»... Yên tâm! yên làm sao được. Sương mai đau đau quên ăn ngủ. Nghề nuôi sống của sàng là gặt lúa mướn. Mới bữa Sương cùng gượng gạo cầm lưỡi hái ra đồng, tay chơn rủ-rượt cả suốt ngày không rời công lúa. Phút lây, vang trăng lên..... Sương lạnh-lẽo bước về. Tiếng đe gay, tiếng vạc kêu, cùng hòa-hợp một bản đơn ám-tuảm ảo-não. Một luồng gió cứa đến... tre là rỉ rào như than thở thân người có phụ. Hoàn cảnh cùng kích-thích lòng Sương lắm, dù nàng là một cô gái đóng ruộng quê kệch. Thế rồi một ngày, hai ngày qua....

Sau khi nghe cái tin bất-tường trên kia, Sương chỉ biết khóc lu rồi nàng phát nóng mê luôn mấy ngày. Đến bữa thứ ba cơn nóng dịu lần, tinh-thần bắt đầu thanh-sáng. Sương cau mày suy nghĩ: Chồng ta bảo ta rằng người sẽ tự minh oan trước tòa mà sao chưa đến nơi chàng đã vội liều mình theo giòng nước? Chàng không chịu nổi sự hành-hạ đánh đập chăng? Hay có người vì thù vơ oán chạ, gièm pha nhơ nhuốc vậy? Mà chồng ta vẫn là người hiền-lương có làm gì đến nỗi người thù oán.

Nàng chỉ vơ-vẩn như thế mà, đâu biết rằng bình-địa nổi phong-ba, chung-thì chuyện kia đều do nơi tay một tên bất lương gây nên vì cái sắc thật thà mà đã yêu của nàng.

Đó là câu chuyện «Sắc-cô Sương» mà anh hạn T.C thuật cho tôi nghe.

Huyền-Ngọc
D.V.Thg

Cùng em Ngọc-Lan,

Chỉ mỏi em vừa tiếp được thơ của em gởi lên hỏi thăm chi về cách nấu các thứ đậu. Nên chi cũng sẵn lòng mà chỉ cho em. Nhưng chỉ cũng tỏ thiết với em rằng những cách làm và cách nấu mà chị đã chỉ và sẽ chỉ cho em đây là chỉ cứ do theo quitắc mà chỉ bảo cho em, còn về việc mau lai hay ngon đồ thì nào là do nơi cái tri khôn khéo của em biết liệu chừng mà chế biến và gia giảm đó mà thôi.

Giả như một đêm thầy đay đon kia, có đay ai đon là chỉ có đay bài bản và nhịp nhàn mà thôi, còn cái ngón đờn mà tươi cùng không là do ở cái thiên-tư mỗi người, chớ không phải ông thầy đay cho tươi cả được.

Phép nấu ăn cũng vậy, cũng cách khác gì là bao nhiêu: em phải lưu tâm cho lắm mới được.

Đậu mà người ta thường dùng để làm món ăn trong bếp, rất có nhiều cách và nhiều khác, hoặc đậu tươi, hoặc đậu khô. Những mấy thứ đậu thường dùng như: haricots, petits pois và lentilles.

∴

Về thứ đậu Haricots

Thứ đậu này thì người ta dùng nó có ba thời-kỳ là: lúc nó còn non tươi xanh, kêu là haricots verts, thì người ta ăn nguyên trái, (vừa vô vừa hột); lúc mới vừa lớt vỏ được, mà hột đậu còn tươi, kêu là haricots écossés frais, và đậu hột khô, kêu là haricots secs.

∴

Đậu non nấu theo kẻ chợ

(haricots verts à la bourgeoise)

Phải lựa đậu cho thiệt tươi và cho mịn-màn, đừng có chỉ sợ hai bên mới ngoằn, nếu nó thiệt còn non mà cũng có chỉ sợ, (vì thường đậu hay có chỉ sợ hai bên) thì phải tước đi cho sạch; nếu ở nhà em có vườn légumes trồng sẵn, như chị đã nói với em trong mấy bức thư trước đó, thì đậu ở ngoài vườn mình mới hái về nấu liền, thiệt là ngon nhứt, vì cái khi-vị của nó hãy còn.

Bỏ đậu vào cái son (casserole) mà luộc với nước mằn mặn trước để cho nó sôi độ chừng 15 phút đồng-hồ, rồi vớt ra để cho ráo nước.

CHANH-PHỦ ĐỒNG-PHÁP

CUỘC XỔ SỐ ĐỒNG-PHÁP

GIÚP CHO CÁC CUỘC CHẤN-TẾ XÃ-HỘI ĐỒNG-PHÁP

600.000 vé 1$

300.000$ cho các số trúng

BẢN KÊ CÁC LỐ THƯỞNG

1 số trúng	100.000$
1 số trúng	50.000
1 số trúng	20.000
5 số trúng	10.000
20 số trúng	1.000
40 số trúng	500
100 số trúng	100
1.200 số trúng	15

Những vé số trúng 25$ chỉ rút thăm có 3 con số [illegible]

Một lần làm quen hiểm có! Chớ nên bỏ qua!

Ngày rõ số 31 tháng bảy 1935

Bắt cái son lên cho nóng, bỏ vào chừng 125 cả-ram bơ (beurre); để cho bơ sôi, bỏ đậu vào xào trộn cho đều, mà đừng có để cho nó vàng, rắc muối tiêu vào, xóc trộn cho đều, rắc thêm vo một nhúm persil bằm sẵn, vất vào một chút nước chanh, rồi đọn lên ăn liền.

∴

Đậu non xào

(Haricots verts sautés)

Phải lật và tước đậu cho kỹ như mới nói trên, cũng trụng sơ với nước mằn-mằn, song đừng để cho đậu chín quá, rồi cũng vớt nó ra để cho ráo nước.

Bắt cái son lên cho nóng, bỏ 125 ca-ram bơ vào, để cho bơ sôi, bỏ một củ hành tây xắt sẵn vào, xào trộn cho hành vừa có hơi thơm, thì đổ đậu vào mà xào với nó, rắc muối tiêu vào xóc một chập nữa, liệu chừng cho hành và đậu thiệt chín rồi, chế vào vắt muỗn nước rư (jus) thật rôtl, rắc một nhúm persil, và cũng vất chút nước chanh, rồi đọn lên ăn.

∴

Đậu non xào với rượu chát

(Haricots verts sautés au vin)

Cũng lật và tước đậu cho kỹ lưỡng sạch sẽ như đã nói trên, cũng trụng sơ với nước mằn mằn rồi cũng vớt ra để đó cho ráo nước; em lo đi nấu sốt rượu chát đã. Nghĩa là phải xát một củ hành tây cho sắn, bắt cái son lên cho nóng, bỏ mỡ hay beurre vào cho sôi, bỏ củ hành vào ram cho thiệt vàng, rắc vô một muỗng bột mì, xào trộn cho bột cùng vàng đều, rồi chế vào một vá nước thịt ra-gu (ragôut) hay là nước đớp (dauber), nếu không có sẵn hai thứ nước đó, thì chế nước buôi-don (bouillon) cũng được; để cho nó sôi chừng vài ba giạo, rồi lại chế vào chừng một tách (tasse) rượu chát; để vô vài cái lá thơm, đậy nắp để trên lửa than riu riu, cho nó vừa sôi lụp bụp vậy thôi, chớ đừng để lửa ấy quá mà nó sôi chả-hoan chả-huỳnh thì ắt không ngon đa em.

Bây giờ em lại phải bắt một cái son khác lên lửa, bỏ vào cùng lối 125 cả-am bơ, xào với một củ hành xắt nhỏ, hễ nghe hành đã bay mùi thơm, thì bỏ đậu vào xáo chung với củ hành chừng vài ba phút, rắc persil vào; rồi thình thoảng cứ rót nước sốt rượu chát vào, rồi để vậy cho nó sôi thêm vài ba phút nữa; vất chút nước chanh vào, rồi dọn lên ăn.

Đậu non nấu theo người li-ông

(Haricots verts à la lionnaise)

Cũng lật và tước đậu cho sạch chỉ sở hai bên, cũng trụng với nước mằn-mằn cho vừa chín, rồi cũng vớt ra để cho ráo nước.

Bắt cái chảo (poêle) lên cho thiệt nóng, để vô một muỗng lớn bơ (beurre) rồi bỏ vô chừng hai ba củ hành tây đã xắt mỏng sẵn, ram cho thiệt vàng đều, rồi bỏ đậu vào mà xáo với củ hành, rắc muối tiêu cho vừa, rắc một nhúm persil, rồi cứ xáo trộn mãi cho đến khi đậu thiệt chín, rồi rưới vào chừng một muỗng nhỏ giấm xóc trộn cho đều; dọn lên ăn liền.

Đậu non nấu theo người áng-lê

(Haricots verts à l'anglais)

Cũng lâm như mấy cách nói trên, song phải luộc với nước mặn hơn một chút, cách nấu giản tiện lắm, không cần lâm lận xộn gì hết, chỉ phải luộc đậu cho chín rồi vớt ra cho ráo nước; bắt cái chảo (poêle) lên lửa than riu riu, đó 125 ca-ram bơ vào cho cho bơ chảy ra rồi thì bỏ đậu vào trộn qua trộn lại cho đậu thâm bơ cho đều; rắc vô chút tiêu và rắc persil cho khá khá, xóc trộn cho đều, dọn lên ăn nóng.

Đậu còn nhiều cách nấu khác nữa, nhưng để tuần sau chị sẽ chỉ thêm cho em.

Nguyễn-Thị Hồng-Vân
Tânchâu

MUỐN BÁN

Một cái nhà nến đứt một miếng đất ở tại Thiêng-Đức (Vinhlong)

Xin hỏi tại nhà báo

CÂU CHUYỆN GIÁO-DỤC Ở GIA-ĐÌNH

Tuổi dậy mẫy

Trong quyển «*Comment combattre les anomalies infantiles*» (1) ông đốc-tờ Jacques Roubinavitch có thuật lại một chuyện đáng cho kẻ làm cha mẹ chú ý đến. Chuyện như vầy: Một cô gái thuộc về nhà có tiền, có giáo dục và có đạo tâm. Cô thông minh, học giỏi. Cô lại là con một, nên cha mẹ cưng kiêu lắm. Qua mười bốn mươi làm teo, gì đó, cô lén cha mẹ đọc một quyển sách của một nhà tiểu-thuyết đương thời được người ta hoan nghênh. Cô đọc rồi có hết sức cảm phục. Rồi cô nhứt định viết thư để kheu tài tác-giả Cô viết thiệt. Cô phục đến đám gọi tác-giả là chúa Giê-su! Tư sự say mê vẻ văn đến sự say mê vẻ nhân-đức không mấy xa. Rồi đó, cô viết vô số thư nồng nàn tình ái, buộc nhà văn-sĩ phải trả lời. Thet rồi ông này trả lời. Ông nói ông có vợ con đông, tuổi lại đã già và trên đầu sói, còn có một ít sợi tóc mà lại rả, thâm! không được đẹp.. nhưng cô vẫn viet thư «tình», vẫn nằn nì ông để cho cô cái bản hạnh lâm mẹ! Rồi vì không được như ý nguyện, cô tự nghĩ: ngày mọt xa «cục cưng» của cô đi, nên ngã lòng, rầng cuồng, cô khóc xuống sông Seine mà đúc tắc lưu lông!

Người thuật chuyện thương tâm nầy có xét về phương diện bịnh và di truyền (cô gái nầy hay buồn bực) đến khi có cô đương kinh thì cô lại hay mơ mộng, hay vo vẩn, trong giống họ có đã có nhiều người tự sát. Xét về phương diện tâm-lý thì chúng ta biết được cứa nhỏ hoặc con trai hoặc con gái đến tuổi dậy mẫy có cảm giác trang trí ở lòng; tuổi ấy là tuổi dâm ny sanh ve tình, về bạn, về nghĩa-vụ thuộc về tôn-giáo quốc-sự vân vân. Trong cái gia đình chát nẹp tam non dương hoạt động của đứa nhỏ không ưu chỗ cho nó day trở nữa. Đứa nhỏ ưa mơ mơ mang mang sông với những cái mộng tưởng của nó, ưa gia ai (romanesque) có cái cái ký quái kỳ-ảo.

Và lòng tự ái của nó cung lớn nữa. Cho nên đó cho có sự xung đột giữa nó và gia-đình của cha, mẹ nó. Cái thời kỳ nầy rất trọng vì là cái thời kỳ dại cách-mạng trong người của đứa nhỏ. Nhưng may cái là một thời kỳ tạm vận, hột chưt xiêu có thể mất lòng của nó, một chưt xiêu có thể mua lòng nó được. Đứa con tự hồi nào đến giờ, ta vân ray mần ma nó vẫn khinh phục. Rồi sau ta cũng ray mần ma nó «trả ơn», nó «say hai», nó «ngịch ngợc ta cam giận rồi oán ghét, lan lâu xa ra? Nường sự xảy ra như thế là ở trong tuổi dậy mẫy đó vậy. Về sanh lý thì ông đốc-tờ J. Roubinovitch cái nghĩa rằng đứa nhỏ đến tuổi dậy mẫy có nhiều sự thay đổi mới do cái tinh dục phát sanh, do trái tim lớn quá lẹ, chỉ trong ít ngày mà lớn ra bằng hai, do sự nở nấp phát triển, do sự ăn uống rất ngon-bước bao tử làm việt rất nhiều.

Con nhỏ đã nhào xuống sông Seine nếu được có cha mẹ hiểu biết nó, biết cách vỗng quanh để sơi thấu tâm sự trăng trễ của nó kia thì đã tránh được nó một cái chết rất vô vị. Hoặc nếu nó tìm cây dược ở lòng cha mẹ, nếu cha mẹ nó là người tri-kỷ của nó, nó được đem nỗi lòng ra phanh phui ra, để bàn lại hội thì cũng cứu nó ra khỏi vòng chết ấy ngay.

Con nhỏ ấy đã được cha mẹ cưng dưỡng mà còn vậy thay, huống chi kẻ làm cha mẹ ở nước ta đối với con (nhoác trai hoặc gái) chỉ nghiêm nghị, không bao giờ có cái nồng nàn thương yêu, cái tâm mật, có cái tình bậu bạn, thì những sự xung đột, những cái tuông bi thảm đã diễn ra và sẽ diễn nữa kẻ sao cho xiết!

Cái tuổi dậy mẫy, cái tuổi đại cách mạng trong tâm, thể, ta nên để ý mà ngừa vậy.

(1) Paris Fernand Nathan, éditeur

Phụ thê bình luận

Chưng nào mở mặt với nơn sông,
Nay tớ bề bạn chuyện cực lòng.
Nhà phải vợ ương con nhỏng-nhẻo,
Nghề mang thời bị vận long-đong.
Nghĩ chớ gió đây thuyền Vương-Bột,
Nằm lật số cơi tuổi Trần-công.
Phải bác trời mong trao gánh nặng,
Lập tâm vô-vọc xất nầy không?

∴

Vợ nói

Xất nầy bốc thử đây thầy ôi!
Nương gió bụi vẫy một lác thôi.
Thời vận khắc-khe thầy chịu lấy
Cửa nhà rắi-rối thiệp lo làm rồi
Hãy cùng ban vịnh thư lưng túi
Mựa kẻ ngày ân gạp hụt nhỏi,
Rầy rũng trời thầy ai rầy rũng,
Thầy đừng chu đáo để ai xôi.

∴

Chồng nói:

Ẩu xôi hy bề kiếm phương-ăn,
Tai họ nầy đây phải ngã lăng.
Lan gửi con giùm cho mụ nhỉ,
Cuộc mạng sống vợ trở chăng?
Ngày đin dắc dậu trời vườn hạnh,
Tối ngủ-nụ chơi dưới bồng trăng.
Họ dâm thèm tao, tao đâm lại,
Tước coi con tạo hằng mãn ràng?

∴

Vợ nói

Con tạo mãn ràng rồi sức vo
Ngật Thầy ở lửng đã quen mòi
Đầu chưa chóng cột yên nhà cả
Tni cung đem sương rưới cỏ cây
Tri sầng mòn-mòn người vớ nửa
Gan nào ưu-sự kẻ cầm rơi.
Kia nầy cô rủi con khi khác,
Luân-[illegible] thôi.

∴

Chồng nói

Tợ thoi ba vạn sau ngàn ngày,
Tớ đã xai hưu vạn rưới ngay.
Tối đừng đổ nuôi cây chuyện nửa!
Bề hình dơi tớ ở đây hay.

CÁCTHANH VÂN
Tai đau Giarai

Chuyện vui trẻ con

Toà sửa tên tội-nhơn lại hết

Trò Ba hỏi. — Nầy tía, mấy người có tội đem ra tòa xử, thì họ bị sửa tên họ lại hết, phải không?

Thầng nói gì lạ vậy mầy?

— Thiệt chớ! Tôi coi nhựt-trình thấy nói «tên Lê-văn-Ổi giết người» rồi một lất đoạn dưới lại thấy nói «tòa hỏi phạm nhơn», vậy không phải tòa sửa tên Lê-văn-Ổi ại họ Phạm và tên Nhơn sao tiá?

??? Ph. giang.

Chác là ba chưa có tuổi nào!

Thầng Bốp đi học đến khi về nhà, nó cứ nhăm nhía bà nội nó hỏi lâu rồi vụt hỏi ràng: «Bà chưa có tuổi nào hết hay sao Bà nội?

— Sao con hỏi lạ vậy?

— Hồi sớm mai nầy trong giờ dạy sự-vật, thầy con nói: liễc con ngựa đã phát nha rồi, cứ coi theo răn của nó bao nhiêu, thì đoán được tuổi nó bấy nhiêu.

Nay con thấy Bà không có cái răn nào hết, nên con chác là Bà chưa có tuổi nào!...

X.

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt ?
Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ càng, các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ ?

VẬY XIN MỜI QUÍ VỊ ĐẾN TẠI :

PHARMACIE FRANCO-ASIATIQUE

PHÁP-Á DƯỢC-PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông **PHẠM-HỮU-HẠNH** nhứt hạng Bào-chế-sư, tiếp rước qui vị một cách mau-mắn và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Qui vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì chúng tôi sẵn lòng thi hành, gia thuốc tính sut mười phần lại không tính tiền cước-phí.

Compagnie Indochinoise des Tabacs
SAIGON

MỸ NHƠN VIỆN

Madeleine

Nước hoa phẩm sắp thượng hảo hạng

SỬA SẮC ĐẸP
DÀNH THỜ THỊT
SĂN SÓC BÀN TAY BẰNG GHUN
TẮM BẰNG CHẤT PARAFFINE
Được vẻ nhà rất đẹp

46, đại lộ Bonard, Saigon

Có bằng cấp của Mỹ-Nhơn-Viện KLTTIA
62, Place Vendome, Paris

Thưa quí bà quí cô,

Tôi lấy làm hân hạnh trình quí bà quí cô biết rằng tôi mới mở một Mỹ-Nhơn Viện, tại 46, phố Bonard.

Được chỗ thị-tứ nhà cửa lại trang hoàng rất lịch sự, chắc quí bà quí cô sẽ vừa lòng.

Bổn thân tôi đứng sửa sắc đẹp cùng việc săn sóc tay chơn thì đã có người giúp việc thạo dưới quyền trông nom của tôi.

Có chỗ sắp đặt riêng để làm cho ốm bớt bằng cách đánh thớ thịt và tắm chất paraffine.

Xin qui bà qui cô chiếu cố, đến viếng Mỹ-Nhơn-Viện thì tỏ rất hoan nghinh.

Nay kính
MADELEINE BÙI

ĐỒNG PHÁP NGÂN-HÀNG

DƯỢC HƯỞNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH PHỦ LẬP RA NĂM 1875
Hội nặc danh vốn 120.000.000 quan

Vốn đóng tất : 120.000.000 quan — HỘI QUÁN
Vốn tồn trữ tới ngày 31-12-32 : 125.000.000 quan — 96, Bd Haussmann PARIS (VIII)e

Chủ tịch Hội-đồng quản-quản : M. René THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc : M. PAUL BAUDOUIN

Tên dây thép tắt : INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT-BAYARD	BATTAMBANG	
MANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
HONGKONG	HAIPHONG	
PÉKIN	HANOI	NOUMÉA
SHANGHAI	HUÉ	
TIENTSIN	NAMDINH	PAPEETE
YUNNANFOU	PNOMPENH	
	QUINHON	PONDICHERY
	TOURANE	
	VINH	SINGAPORE

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ-GIỚI
Làm đủ các công-việc ngân-hàng và buôn bán đổi chác
CHI-NGÁNH Ở SAIGON :- QUAI DE BELGIQUE
R. C. N° 1

CHO MƯỢN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ-sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	2$00	5$00	8$00	10$00
Trung 18 × 52 × 50	4 [illegible]	7 [illegible]	10 [illegible]	20.00
Lớn 38 × 52 × 50	7 [illegible]	18.00	16.00	30.00

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARRELAGE & MOSAÏQUES
Societe d'Exploitation des Établissements

BROSSARD MOPIN

Kế nghiệp
Đang lập từ năm 1900
số 3 đường Lucien Lacouture
CHODUI SAIGON

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-mân đủ thứ màu và các vật dụng đều ở Pháp-quốc lại.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới Bản-hiệu sẽ gởi cho.

Dây thép đề tắt (*Adresse télégraphique*) MASACAMO.— SAIGON

VỀ RA THONG THẢ
hàng ở đường L. Lacouture.— Chodui, gần trại binh tập Ô-ma.

Chụp hình khéo
Giá rẻ
hơn các nơi

PHOTO TRƯƠNG-VINH

238-240
rue Paul Blanchy
SAIGON
ở trước nhà thờ Tân-định

MUỐN
trẻ con dặng mở mang,
trẻ con biết đọc trong 60 ngày,
trẻ con thích học trong bước đầu khó khăn.
thì nên mua cho chúng nó một quyển

Tôi đọc nguyên tiếng

Giá mỗi cuốn : 0$20

Có bán tại nhà in Union Nguyễn-văn-Của, 57, rue Lucien Massard. — SAIGON

LỜI KÍNH CÁO
của TRƯỜNG NỮ-CÔNG
THANH-VÂN CÔNG-NGHỆ NỮ-HỌC-ĐƯỜNG
159 161, Boulevard Galliéni
(Gần Lycéum Paul-Doumer) *CHOLON*

Chị em muốn chọn được trường dạy chiều khoa Nữ-công hơn hết.

Chị em muốn được trở nên hoàn toàn, chẳng còn thua kém ai trước khi học, mời chị em nên đến trường lớn nhứt hơn hết, Thanh Vân Công nghệ Nữ-Học-Đường mà xem các công nghệ.

Luật trường nghiêm, học phí nhẹ, trường ở nơi yên tịnh. Bà Thanh-Vân và các cô ân cần, chỉ dạy luôn luôn.

Vẽ khoa học làm các thứ bánh mứt, bột dương cần trường chịu hết. Chị em cần lưu ý !

Dầu Cù-là mới

hiệu

PHẬT-LINH-DẦU HAY LÀ DẦU-BỬU-DÀ

Hộp thiết nhỏ . . . . . 0$10
Thố bằng chai. 0.20

Dầu này mới phát minh thật lẻ hay, công nếu như thần bà phất bà trùng, chư tôn hãy mua về dùng thử thì biết. Cái hộp thiết rất đẹp, bỏ túi đem theo mình trong khi đi đường rất tiện.

Docteur **LÊ-VĂN-QUYỀN**
Diplômé de Medecine Coloniale
38, RUE COLONEL GRIMAUD
(Sau gare xe điện Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỊNH

Chuyên trị bịnh ngoài da và trong máu, bịnh phong tình, huê liễu, hay là những bịnh khác gốc bởi bịnh ấy sanh ra. Có phòng riêng để chữa bịnh cho đờn-bà, lại có trị bịnh trong miệng và răng.

Giờ khán bịnh.. { Sớm mai từ 7 giờ đến 9 giờ
Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

Ngày Chúa-nhựt và ngày lễ, không làm việc buổi chiều

Ai muốn mướn rạp hát

Eden-Cinéma

Đại-lý Tổng-đốc Phương Cholon

Tờ giao kèo cho mướn rạp hát Eden-Cinéma trong Cholon đến tháng Sept 1935 tới đây thì mãn hạn.

Vậy ai muốn mướn lại, trong một kỳ hạn lâu năm, xin hãy đến tại nhà in

Nguyễn-văn-Của,
57 đường L. Massard Saigon
(Gần trường Taberd mà bàn tính

MUỐN BÁN

Một sở đất được 11.477 thước vuôn tọa lạc tại Phú-Thọ, *gần Trường Pua Nque* (mới) chỗ đông đảo vì có lò thuốc đa, sớm mới có nhóm chợ.

Ai muốn mua xin đo nơi 188, Avenue Maréchal Joffre CHOLON mà thương lượng. Giá rất rẻ.

CÙNG SỚP PHƠ XE ĐÒ VÀ NHỮNG NGƯỜI MUỐN LÀY GIẤY CẦM BÁNH XE ĐÒ

Trường xe hơi Trịnh-hưng-Ngẫu, 95 bis đường Lagrandière Saigon mới in ra một cuốn sổ nhỏ dặng làm giấy thầy thuốc cho các anh sớp phơ xe đò theo luật của quan Toàn-Quyền mới ban.

Người nào muốn học lấy giấy xe đò thì lúc thi đưng giấy đó, sau lại Trường-Tiền (sở xét xe) trả lại dặng cầm xe đò khỏi tốn một cái giấy thầy thuốc khác nữa.

Sau ấy Trường Xe Hơi đường Lagrandière làm mau và giá rẻ hơn các nơi. Xin chư vị chú ý và nói giùm với anh em.

Các cô có em !

HÃY CHO CÁC EM NHỎ CỦA QUÍ CÔ ĂN SỮA ĐẶT, CÓ ĐƯỜNG

NESTLE

HIỆU

CON CHIM

Là một thứ vật thực rất lành, rất bổ và dễ tiêu hóa

Hàng **NESTLÉ** *số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít bằng chữ Quốc-ngữ của Bác-sĩ VIDAL — Quí Bà quí Cô muốn dùng xin hỏi tại hàng sẽ gởi tặng.*